

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐẶNG HOÀNG PHI

**PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH
CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI, năm 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐẶNG HOÀNG PHI

**PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH
CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Ngành: Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm

Mã số: 838.01.05

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. PHAN XUÂN TUY

HÀ NỘI, năm 2018

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn này là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi, không trùng lặp, không sao chép bất kỳ công trình khoa học nào. Tôi cam đoan những tài liệu, số liệu sử dụng trong luận văn là trung thực, chính xác.

Tôi xin chịu trách nhiệm về những lời cam đoan trên.

Học viên

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. NHẬN THỨC CƠ BẢN VỀ PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY	7
1.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại các tội phạm về ma túy.....	7
1.2. Khái niệm, mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy	11
1.3. Cơ sở chính trị, pháp lý, chủ thể, biện pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy	15
CHƯƠNG 2. TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM LIÊN QUAN, THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VÀ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ	22
2.1. Tình hình, đặc điểm liên quan đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	22
2.2. Thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	36
2.3. Nhận xét, đánh giá về thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua từ năm 2013 đến hết tháng 06/2018	54
CHƯƠNG 3. DỰ BÁO VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG THỜI GIAN TỚI	59
3.1. Dự báo.....	59
3.2. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.....	63
KẾT LUẬN	73

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
PHỤ LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BLHS	: Bộ luật hình sự
HĐND	: Hội đồng nhân dân
UBND	: Ủy ban nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG

<i>Số hiệu bảng</i>	<i>Tên bảng</i>	<i>Trang</i>
2.1.	Tương quan tội phạm ma túy so với tổng số tội phạm đã xảy ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018	25
2.2.	Số vụ án về ma túy được khởi tố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo địa bàn từ năm 2013 đến hết 6/2018	26
2.3.	Số vụ án về ma túy được khởi tố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo tội danh từ năm 2013 đến hết 6/2018	27
2.4.	Số vụ án phân theo hình thức thực hiện của tội phạm về ma túy từ năm 2013 đến hết 6/2018	28
2.5.	Số vụ án phân theo chất ma túy trong quá trình phạm tội từ năm 2013 đến hết 6/2018	29
2.6.	Số vụ án phân theo mục đích phạm tội từ năm 2013 đến hết 6/2018	29
2.7.	Các đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo giới tính từ năm 2013 đến hết 6/2018	29
2.8.	Số người phạm tội phân theo độ tuổi từ năm 2013 đến hết 6/2018	30
2.9.	Mức độ tăng giảm của tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018	30

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Những năm gần đây, tình hình ma túy và tội phạm về ma túy ở nước ta diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, sự ổn định và phát triển của đất nước. Tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy không chỉ xảy ra ở các địa bàn đô thị, tập trung đông dân cư mà còn lan rộng ra nhiều địa phương khắp cả nước. Nhiều loại ma túy mới xuất hiện, tình trạng mua bán, tàng trữ, vận chuyển và tổ chức sử dụng ma túy trái phép tiếp tục có chiều hướng gia tăng, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất an ninh, trật tự. Thực trạng trên đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với công tác đánh giá tình hình tội phạm về ma túy trong bối cảnh hội nhập quốc tế cùng những diễn biến, đặc điểm mới của loại tội phạm này.

Trước tác động trực tiếp từ tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên thế giới, trong nước và các tỉnh lân cận, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tiếp tục diễn biến phức tạp về cả quy mô, tính chất và mức độ nguy hiểm. Nguồn ma túy (Heroin, ma túy tổng hợp các loại) được mua bán, vận chuyển vào Đà Nẵng theo nhiều con đường khác nhau, trong đó tỷ lệ mua bán, sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, dạng viên, “Cỏ Mỹ” gia tăng mạnh. Nhiều đối tượng sau khi sử dụng ma túy tổng hợp đã không kiểm soát được hành vi, có những hành động vi phạm pháp luật ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, nhức nhối trong nhân dân. Riêng trong năm 2017, tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tiếp tục tăng, ngành công an đã phát hiện, khởi tố 158 vụ/220 đối tượng hoạt động phạm tội về ma túy, việc sử dụng ma túy dạng “cỏ Mỹ” gia tăng làm tăng nguy cơ người nghiện bị loạn thần.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố

Đà Nẵng đã được cấp ủy đảng và chính quyền thành phố đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quản lý; các cơ quan chức năng đã tăng cường thực hiện tổ chức triển khai các biện pháp hành chính, nghiệp vụ, có sự phối hợp của các cơ quan, đoàn thể quần chúng trong phòng ngừa tình hình tội phạm để đảm bảo mục tiêu “Thành phố 4 an” trên địa bàn Đà Nẵng đến năm 2020 hướng đến mục tiêu chung là cân đối các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, xây dựng thành phố Đà Nẵng giàu đẹp, an bình, văn minh; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác phòng ngừa và đấu tranh đẩy lùi tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự...

Xuất phát từ những lý do trên, tác giả chọn nghiên cứu vấn đề “*Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*” làm đề tài luận văn thạc sĩ.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy và đẩy lùi tội phạm ma túy ra khỏi đời sống xã hội, ở Việt Nam trong những năm gần đây đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học, các luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ đi sâu nghiên cứu về tội phạm ma túy, đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và phòng ngừa tình hình tội phạm ma túy và ở một số địa bàn, trong đó có thể kể đến như:

Tác giả Võ Khánh Vinh (2011), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội; Tác giả Nguyễn Ngọc Anh với tác phẩm “*Giáo trình luật hình sự Việt Nam, dùng cho hệ đào tạo cao học chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm*” (2013), Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an và “*Trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về ma túy theo luật hình sự Việt Nam*” (2011), Nxb Công an nhân dân, Hà Nội; Tác giả Nguyễn Thị Mai Nga với tác phẩm “*Những điều cần biết cho công tác xử lý vi phạm, tội phạm về ma túy (Tái bản lần thứ ba có bổ sung)*” (2009), Nxb Công an nhân dân, Hà Nội; Tác giả Nguyễn Mạnh Thường (2004), *Hệ thống hóa văn bản*

pháp luật về phòng, chống ma túy, Nxb Lao động - xã hội, Hà Nội.

Tác giả Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh với đề tài “*Phòng ngừa các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*”, luận án tiến sĩ được bảo vệ năm 2015 tại Học viện khoa học xã hội thuộc Viện hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam; tác giả Nguyễn Tuyết Mai với đề tài “*Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy ở Việt Nam*” (2007), luận án tiến sĩ tại Trường Đại học Luật Hà Nội, Tác giả Phạm Minh Tuyên (2006), với luận án Tiến sĩ Luật học, *Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở Việt Nam*, Học viện Cảnh sát nhân dân; Tác giả Vũ Quang Vinh (2005), *Tội phạm về ma túy thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân.

Tác giả Đỗ Tiến Dũng với luận văn thạc sĩ “*Phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu*” (2009), Học viện Cảnh sát nhân dân; Tác giả Trần Thị Minh với luận văn thạc sĩ “*Đấu tranh phòng chống ma túy trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*” (2013), Học viện Khoa học xã hội; tác giả Đỗ Mạnh Phương với đề tài “*Phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Hòa Bình*” được bảo vệ năm 2011 tại Trường Đại học Luật Hà Nội; tác giả Đặng Thị Thảo Lan với đề tài “*Đấu tranh phòng chống tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt các chất ma túy ở các tỉnh Tây Bắc Việt Nam*”, được bảo vệ năm 2005 tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Tác giả Nguyễn Ngọc Anh với bài viết “*Tiếp tục hoàn thiện luật phòng chống ma túy nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy*”, *Tạp chí Công an nhân dân*, số 11/2007; Nhóm tác giả Hoàng Minh Thành – Nguyễn Tiến Dũng (2011), “*Một số đặc trưng cơ bản của hoạt động đấu tranh tội phạm vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy trên tuyến Tây Bắc*”, *Tạp chí Phòng chống ma túy - Ủy ban Quốc gia phòng, chống Aids và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm*, (3).

Những kết quả nghiên cứu này là tài liệu quý cho học viên nghiên cứu, kế thừa, tuy nhiên, những công trình khoa học được công bố trên đây đề cập đến các khía cạnh khác nhau của công tác phòng ngừa tình hình các loại tội phạm ma túy nói chung, nhưng đến nay, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu trực tiếp về “Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ nhận thức cơ bản về tình hình các tội phạm ma túy, phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy và làm rõ thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến tháng 6/2018, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nêu trên luận văn tập trung thực hiện nhiệm vụ sau;

- Phân tích làm rõ nhận thức cơ bản về tội phạm ma túy, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy;
- Làm rõ tình hình, đặc điểm địa bàn có liên quan và tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;
- Khảo sát, tổng kết thực tiễn đúng và đầy đủ thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian từ năm 2013 đến tháng 6/2018;
- Đưa ra những dự báo về tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và những thuận lợi, khó khăn đối với phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.
- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội

phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những vấn đề lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy và thực trạng phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung và thời gian: luận văn nghiên cứu về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trong thời gian từ năm 2013 đến tháng 6/2018;

- Về không gian, luận văn đi sâu vào nghiên cứu phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Về chủ thể phòng ngừa các tội phạm về ma túy: Các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể thuộc hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Đà Nẵng; Lực lượng Bộ đội biên phòng Đà Nẵng thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong phòng ngừa các tội phạm về ma túy.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, cơ sở lý luận nghiên cứu của luận văn là tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng, quy định của Nhà nước ta về tội phạm, các tội phạm về ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và phòng ngừa các tội phạm về ma túy; lý luận của khoa học tội phạm học và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng CAND về phòng ngừa tình hình tội phạm, phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu đề tài luận văn thạc sĩ, tác giả sử dụng đồng bộ, tổng thể các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp nghiên cứu tài liệu, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, chuyên gia, tổng kết thực tiễn.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn là công trình nghiên cứu chuyên sâu khá toàn diện có tính mới về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 06/2018.

Về mặt lý luận, luận văn góp phần làm rõ, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các lực lượng chức năng và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng về tội phạm ma túy, tình hình các tội phạm về ma túy và phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy; nhận thức được thực tiễn phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; xác định rõ những kết quả, thành công và hạn chế trong quá trình phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.

6.1. Ý nghĩa thực tiễn

Về mặt thực tiễn, luận văn là công trình góp phần tổng kết thực tiễn phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018; là tài liệu tham khảo mới để nghiên cứu, cung cấp luận cứ xem xét vận dụng các giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

7. Kết cấu của luận văn

Nội dung của luận văn tập trung phân tích 3 chương, bên cạnh các phần mở đầu, kết luận từng chương, kết luận chung, tài liệu tham khảo và phụ lục, cụ thể:

Chương 1. Nhận thức cơ bản về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Chương 2. Tình hình đặc điểm liên quan và thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Chương 3. Dự báo và giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới.

CHƯƠNG 1

NHẬN THỨC CƠ BẢN VỀ PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY

1.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại các tội phạm về ma túy

1.1.1. Khái niệm các tội phạm về ma túy

Tội phạm về ma túy được quy định tại Chương XX của BLHS năm 2015 và BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2017 từ Điều 247 đến điều 259, bao gồm các nhóm các tội: Trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy; sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy; sử dụng trái phép chất ma túy; sản xuất trái phép chất ma túy; tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy; tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng để sản xuất trái phép chất ma túy; cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy; tổ chức sử dụng dụng cụ trái phép chất ma túy; chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện hoặc các chất ma túy khác [36][38].

1.1.2. Đặc điểm các tội phạm về ma túy

Các tội phạm về ma túy có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, tội phạm về ma túy hoạt động mang tính quốc tế, có xu hướng mang tính quốc tế.

Thứ hai, tội phạm về ma túy thường hoạt động có tổ chức, theo đường dây, ổ nhóm và là nguồn gốc hình thành mafia ma túy, tội phạm về ma túy thường hoạt động theo đường dây, ổ nhóm có tổ chức chặt chẽ, có sự phân công vai trò, vị trí theo từng đối tượng trong tổ chức đó và hoạt động với nhiều thủ đoạn tinh vi.

Thứ ba, hoạt động của các tội phạm về ma túy thường rất ngoan cố, liều lĩnh, tinh vi, xảo quyệt và manh động, các hành vi phạm tội về ma túy được

quy định trong BLHS hiện hành hầu hết là những tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, có mức hình phạt cao nhất là tử hình.

Thứ tư, tội phạm về ma túy thường gắn với nhiều tội phạm khác như tội phạm tài chính, hoạt động rửa tiền, và tội phạm khủng bố. Hoạt động tội phạm ma túy mang lại lợi nhuận cao, nguồn tài chính thu được rất lớn nhưng để che giấu các cơ quan pháp luật, các đối tượng phạm tội về ma túy luôn tìm cách hợp pháp hóa các nguồn tiền này.

Thứ năm, các đối tượng phạm tội về ma túy thường ở nhiều thành phần khác nhau với nhiều hoàn cảnh khác nhau.

Nhóm đối tượng phạm tội mang tính chuyên nghiệp: đây là những đối tượng phạm tội về ma túy hoạt động với những phương thức, thủ đoạn rất tinh vi, hoạt động thường có tổ chức, đường dây, ổ nhóm và luôn quan tâm đến việc củng cố tổ chức đường dây đó.

Nhóm đối tượng cơ hội, lợi dụng vị trí công tác, điều kiện tự nhiên và hoàn cảnh cuộc sống để hoạt động phạm tội: đặc điểm nổi bật của nhóm đối tượng này là háms lợi, dễ bị cám dỗ bởi vật chất, những đối tượng này thường lợi dụng việc đi công tác hoặc đi du lịch... đến nơi có nguồn gốc ma túy để mua bán các chất ma túy hoặc thực hiện việc vận chuyển thuê nhằm kiếm lời.

Nhóm đối tượng bị lôi kéo vào con đường phạm tội: đây là những đối tượng bị khống chế hoặc bị lôi kéo vào con đường phạm tội thường có đặc tính là dễ tin, háms lợi, phần lớn không có nghề nghiệp, họ là những người có khó khăn về kinh tế, có những mâu thuẫn về tình cảm, bị lệ thuộc và bị ràng buộc về một yếu tố nào đó đối với đối tượng lôi kéo.

1.1.3. Các tội phạm về ma túy trong Bộ luật hình sự Việt Nam

Trong cấu thành tội phạm của các tội phạm ma túy cơ bản giống nhau ở các dấu hiệu là khách thể, chủ thể, mặt chủ quan, giữa chúng khác nhau về mặt khách quan. Vì vậy khi đề cập đến các dấu hiệu của mỗi cấu thành tội phạm chúng ta chỉ cần đề cập đến nội dung các dấu hiệu trong mặt khách quan.

(1) *Tội trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy* (Điều 247, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017): Là hành vi trồng trái phép các loại cây có chứa chất ma túy. Hành vi này chỉ cấu thành tội phạm nếu thoả mãn đầy đủ 3 điều kiện sau:

- Đã được giáo dục nhiều lần: Người phạm tội đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc trồng các loại cây đó, đã được nhắc nhở từ 2 lần trở lên yêu cầu chấm dứt việc trồng loại cây này và yêu cầu vớt bỏ những cây đã trồng.

- Đã được tạo điều kiện để ổn định cuộc sống: Là đã được hỗ trợ tiền vốn, kỹ thuật, cây giống thay thế cây thuốc phiện.

- Đã bị xử phạt hành chính về hành vi này: Tức là người phạm tội đã bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm[38].

(2) *Tội sản xuất trái phép chất ma túy* (Điều 248, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017): Là hành vi sản xuất trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào.

Ví dụ: Lấy nhựa cây cần sa, cây thuốc phiện, chiết xuất dầu cần sa, cao cô ca, điều chế nhựa thuốc phiện thành moócphin, từ moócphin thành hêrôin. Hoặc pha chế trộn các chất ma túy tạo thành hỗn hợp ở thể rắn hay thể lỏng. Thành viên nén, thành bánh[38].

(3) *Tội tàng trữ, vận chuyển, chiếm đoạt, mua bán trái phép chất ma túy* (Điều 249, 250, 251, 252 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017). Được thực hiện bởi một trong các hành vi sau:

- Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Là hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy ở bất kỳ nơi nào mà không nhằm mục đích mua bán hay sản xuất trái phép chất ma túy khác.

- Hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Là hành vi mua và bán, hoặc hành vi mua nhằm mục đích để bán hoặc hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm kiếm lời.

- Hành vi chiếm đoạt chất ma túy: Là hành vi lấy trái phép chất ma túy của người khác bằng các hành vi cướp, cướp giật, trộm cắp, lừa đảo...[38]

(4) *Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* (Điều 255, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017). Hành vi khách quan của tội phạm được thực hiện bằng hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này thể hiện ở các dạng như sau:

Hành vi cung cấp trái phép chất ma túy cho người khác sử dụng (trừ hành vi bán); Hành vi cung cấp công cụ, phương tiện để người khác sử dụng trái phép chất ma túy; Hành vi tập hợp, lôi kéo những người có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy; Hành vi cho thuê, cho mượn địa điểm để người khác sử dụng trái phép chất ma túy[38].

(5) *Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy* (Điều 256, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017). Được thực hiện bằng hành vi chứa chấp người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này được thực hiện như: cho thuê, cho mượn, địa điểm để người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Các hành vi trên mang tính bị động hay nói cách khác người cho thuê cho mượn địa điểm thực hiện sau khi con nghiện yêu cầu, còn hành vi cho thuê cho mượn địa điểm của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mang tính chủ động tức là người cho thuê cho mượn địa điểm có ý định trước khi con nghiện yêu cầu[38].

(6) *Tội cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng chất ma túy* (Điều 257, 258, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017). Được thực hiện bằng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của người khác để buộc họ phải sử dụng trái phép chất ma túy trái với ý muốn của họ, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Người nào rủ rê, dụ dỗ, xúi giục hoặc bằng các thủ đoạn khác nhằm lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm[38].

(7) *Các tội phạm về ma túy khác như:* Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy (Điều 253, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017), Tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 254, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017), Tội vi phạm quy định về quản lý, sử dụng chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần (Điều 259, BLHS sửa đổi bổ sung năm 2017)[38].

1.2. Khái niệm, mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

1.2.1. Khái niệm phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy luôn là vấn đề được tội phạm học tìm hiểu, nghiên cứu. Trong luận văn này sử dụng khái niệm phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy như sau:

Phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy là hoạt động sử dụng các biện pháp xã hội và nhà nước tác động vào nguyên nhân, điều kiện các tội phạm về ma túy nhằm ngăn ngừa trước không cho tội phạm về ma túy xảy ra và tiến hành những biện pháp kịp thời phát hiện, xử lý tội phạm về ma túy nhằm tiếp tục phòng ngừa tội phạm về ma túy.

1.2.2. Mục tiêu phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Thứ nhất, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy không để tội phạm về ma túy xảy ra, xóa bỏ môi trường và điều kiện phát triển tình hình các tội phạm về ma túy. Để đạt được mục tiêu này cần tất cả các cơ cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, các ngành và quần chúng nhân dân... nhận thức đúng và tham gia nghiêm túc vào phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.

Thứ hai, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy để chủ động phương hướng ngăn chặn đối với các tội phạm về ma túy, để đạt mục tiêu này các cơ quan chuyên trách, lực lượng nòng cốt phải chủ động ngăn chặn các

nguyên nhân, điều kiện tội phạm cũng như đối với các tội phạm đã xảy ra.

Thứ ba, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy nhằm làm rõ xu hướng phạm tội qua đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa phù hợp đối với tình hình các tội phạm này.

1.2.3. Yêu cầu của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

(1) Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và mọi công dân. Phải dựa vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, có sự tham gia của các cấp, các ngành, phát huy tính chủ động của hệ thống chính trị và trách nhiệm của toàn dân: Tinh thần chủ động trong phòng ngừa các tội phạm về ma túy đã được thể hiện tại các văn kiện Đại hội Đảng, các Nghị quyết của Bộ Chính trị và đặc biệt tại Chỉ thị số 21 ngày 26 tháng 3 năm 2008 của Bộ Chính trị tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới, chiến lược quốc gia phòng chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 27 tháng 6 năm 2011, các kế hoạch chương trình hành động cụ thể về ma túy liên tục được xây dựng và triển khai thực hiện, tổng kết trên phạm vi toàn quốc [11] [44].

(2) Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy đòi hỏi phải nghiên cứu, xác định rõ các nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội phạm về ma túy: Để phòng ngừa có hiệu quả các tội phạm về ma túy đòi hỏi các cơ quan chức năng phải xác định chính xác những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm ma túy xây dựng chiến lược phòng ngừa phù hợp. Những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm hiện nay bao gồm: Sự tác động bởi những mặt trái của nền kinh tế thị trường. Nền kinh tế thị trường, bên cạnh những mặt ưu điểm cũng bộc lộ nhiều mặt trái trở thành những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng, đó là: Mặt trái nền kinh tế thị trường hình thành lối sống hưởng thụ xa hoa, trụy lạc của một bộ phận người trong xã hội. Tư tưởng trọng nam, coi thường phụ nữ; những

tác động tiêu cực, tàn dư của chế độ xã hội cũ còn tồn tại lâu dài tác động vào đời sống xã hội làm nảy sinh các hiện tượng tiêu cực trong đó có các tội phạm về ma túy; Sự thâm nhập ảnh hưởng của tội phạm, tệ nạn xã hội của các quốc gia khác [11].

(3) *Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy đòi hỏi phải nghiên cứu, soạn thảo đề ra các chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp nhằm từng bước xoá bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm:* Tuỳ thuộc vào nguyên nhân, điều kiện cụ thể của tình trạng phạm tội trên các lĩnh vực để soạn thảo đề xuất các biện pháp đấu tranh xoá bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm cho phù hợp, bao gồm: Các giải pháp phát triển kinh tế; Các giải pháp về hoàn thiện hệ thống pháp luật: Phòng ngừa tội phạm kết hợp với thực hiện các chính sách xã hội phù hợp với các địa phương cụ thể; Nhà nước phải đảm bảo các nội dung sau: Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, sử dụng đồng bộ hệ thống, các biện pháp phòng ngừa, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, của công dân; Mỗi cấp, mỗi ngành phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình để xây dựng và tổ chức chương trình hành động cụ thể phòng chống tội phạm; Mỗi công dân phải nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong công tác phòng ngừa tội phạm; Nhà nước, chính quyền các cấp phải thường xuyên kiểm tra, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần nhằm duy trì và đẩy mạnh công tác phòng chống tội phạm [11].

(4) *Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy đòi hỏi có sự tổ chức tiến hành các hoạt động nghiêm túc, liên tục tạo thành phong trào trong cả nước.* Các tổ chức xã hội, các tổ chức quần chúng tự quản cần phối hợp với chính quyền trong tuyên truyền, giáo dục các đối tượng về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy [11] [44].

(5) *Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy đòi hỏi phải có sự đầu tư có hiệu quả:* Các cấp ủy Đảng tiếp tục nghiên cứu, lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu

quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy theo đúng hướng, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của đất nước, của địa phương. Các cơ quan quản lý Nhà nước tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, tiếp tục cải cách hành chính... nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy. Các lực lượng chức năng làm công tác chuyên môn cần phải đầu tư nâng cao nghiệp vụ, hiện đại hóa các công cụ, cơ sở vật chất qua đó tăng cường hiệu quả trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy[11] [46].

(6) Hợp tác quốc tế trong phòng ngừa các tội phạm về ma túy: Việt Nam thực hiện chính sách hợp tác quốc tế đa phương và song phương trong lĩnh vực phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy[11].

1.2.4. Ý nghĩa phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy là có ý nghĩa rất lớn trong việc hạn chế, loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Khi nghiên cứu về tình hình tội phạm ma túy và hoạt động phòng ngừa tội phạm về ma túy, có thể rút ra một số ý nghĩa nổi bật sau:

Thứ nhất, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ con người và mang tính nhân đạo sâu sắc.

Thứ hai, phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy có ý nghĩa quan trọng về mặt kinh tế. Phòng ngừa tội phạm không để tội phạm xảy ra sẽ hạn chế thấp nhất những thiệt hại do tội phạm gây ra, nhất là những thiệt hại về kinh tế.

Thứ ba, trong việc đảm bảo trật tự, an toàn xã hội thì hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Thứ tư, trong quan hệ đối nội, đối ngoại thì hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm có ý nghĩa trong việc bảo đảm, tăng cường uy tín của Đảng, Nhà nước ta trước nhân dân và bạn bè quốc tế. Phòng ngừa tình hình các tội phạm là nghĩa vụ của tất cả mọi người trong xã hội, trong đó cấp ủy, chính quyền các cấp là chủ thể giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, nòng cốt là lực lượng

chuyên trách và thường xuyên nên hiệu quả của phòng ngừa sẽ phản ánh hiệu lực của các cơ quan quản lý Nhà nước, trực tiếp thể hiện vai trò và uy tín của Đảng, Nhà nước trong việc lãnh đạo, quản lý đất nước.

Tựu chung lại, việc phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy luôn phải được quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ nhằm từng bước loại bỏ những nguyên nhân, điều kiện tiến tới loại bỏ các tội phạm về ma túy nói riêng và tội phạm nói chung ra khỏi đời sống xã hội.

1.3. Cơ sở chính trị, pháp lý, chủ thể, biện pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

1.3.1. Cơ sở chính trị, pháp lý phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Cơ sở chính trị của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy là các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng ta và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy được thể hiện tập trung trong: các văn kiện của Đảng, văn kiện Đại hội Đảng các cấp, các chỉ thị của Đảng... Điển hình là Chỉ thị số 09/CT/TW ngày 01//12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới[11][6]...

Cơ sở pháp lý của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy là các quy định của pháp luật là cơ sở cho tổ chức lực lượng, sử dụng biện pháp trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy. Điển hình là:

Hiến pháp: Hiến pháp năm 1992 và Hiến pháp năm 2013

Các luật: Luật phòng, chống ma túy năm 2000 và sửa đổi bổ sung năm 2008, hợp nhất năm 2013, BLHS năm 2015 và sửa đổi bổ sung năm 2017, Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và sửa đổi bổ sung năm 2018...

Văn bản dưới luật: Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của

Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy, Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020...

Bên cạnh cơ sở chính trị, pháp lý còn có các văn bản của các Bộ, ngành tạo nên cơ sở cho mối quan hệ phối hợp trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy như: Các kế hoạch, chương trình phối hợp, các quyết định, thông tư của các Bộ: Thông tư 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Thông tư số 04/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/04/2016 của Bộ Lao động - thương binh và xã hội ban hành Khung chương trình đào tạo về tư vấn điều trị nghiện ma túy[10] [13]...

1.3.2. Chủ thể phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

1.3.2.1. Chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo

Với vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn chú trọng đến công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới đã khẳng định thêm sự quan tâm chỉ đạo của Đảng đối với nội dung này[11].

Các cấp uỷ đảng và chính quyền phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống ma túy và kịp thời chỉ đạo giải quyết,

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện ở từng đơn vị, địa phương, tập trung chỉ đạo trực tiếp, quyết liệt đối với công tác phòng, chống ma túy; đưa nội dung này vào chương trình hoạt động, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền bằng việc cụ thể hoá thành các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với từng đơn vị, địa phương, Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật phòng, chống ma túy; coi kết quả thực hiện nhiệm vụ này ở các đơn vị, cơ quan, chi bộ đảng...

Với tư cách là chủ thể quan trọng trong hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy, các tổ chức Đảng thường xuyên chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hoạt động phòng ngừa tội phạm một cách hệ thống đồng bộ và toàn diện, các cấp ủy Đảng theo dõi kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Đảng về các lĩnh vực lãnh đạo chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội để góp phần phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.

1.3.2.2. Chủ thể quản lý, điều hành

(1) Quốc hội, HĐND các cấp

Quốc hội và HĐND các cấp tiến hành phòng ngừa tội phạm trên các phương diện sau: Chủ động, kịp thời ban hành các đạo luật, nghị quyết, các văn bản pháp lý, các chính sách về phòng chống tội phạm, từng bước hoàn thiện pháp luật, làm cơ sở cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, mỗi công dân làm tốt công tác phòng chống tội phạm: Thành lập các uỷ ban, các tiểu ban giúp cho Quốc hội soạn thảo ban hành các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm nói chung (Ủy ban sửa đổi Hiến pháp, pháp luật; Ủy ban quốc phòng, an ninh), HĐND địa phương ra các Nghị quyết về phòng chống tội phạm ở địa phương mình.

(2) Chính phủ và UBND các cấp

Chức năng chính của Chính phủ và UBND các cấp trong phòng chống tội phạm là quản lý, điều hành, phối hợp, đảm bảo các điều kiện cần thiết, thể

hiện: Cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thành những văn bản pháp qui hướng dẫn, tổ chức các lực lượng phòng chống tội phạm; Sử dụng các cơ quan chuyên trách của Chính phủ tiến hành hoạt động phòng chống tội phạm: Công an, Toà án, Viện kiểm sát.

1.3.2.3. Chủ thể nòng cốt và chuyên trách

(1) Các cơ quan bảo vệ pháp luật

Nghiên cứu, phân tích tình trạng phạm tội, xác định chính xác những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm, soạn thảo đề xuất các biện pháp phòng chống thích hợp. Đối với lực lượng Công an phải trực tiếp tổ chức, triển khai các hoạt động phòng ngừa tội phạm theo hai hướng: Tham gia phòng ngừa xã hội (phòng ngừa chung) và trực tiếp tiến hành toàn diện hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ, điều tra tội phạm.

Viện kiểm sát: Kiểm sát việc tuân theo pháp luật đối với các hoạt động điều tra, xét xử, thi hành án, giam giữ, giáo dục, cải tạo phạm nhân, giữ quyền công tố.

Toà án các cấp: Thông qua hoạt động xét xử các vụ án đảm bảo công minh, đúng pháp luật; phát hiện những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm để Chính Phủ, các ngành, các cấp kịp thời có biện pháp ngăn chặn, loại trừ.

Bên cạnh đó, Bộ đội biên phòng, Hải quan, lực lượng cảnh sát biển và các đơn vị lực lượng vũ trang đều là những chủ thể quan trọng tham gia vào phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.

(2) Các cơ quan quản lý kinh tế, văn hoá, giáo dục, dịch vụ, du lịch trong phạm vi tổ chức hoạt động chuyên môn

Đề ra những quy định thích hợp, tham mưu cho Nhà nước ban hành các chủ trương, chính sách đúng đắn góp phần khắc phục những nguyên nhân, điều kiện của tội phạm. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, làm tốt công tác phòng chống trong nội bộ, ngoài xã hội theo chương trình chung của Chính phủ.

1.3.2.4. Chủ thể khác

(1) Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, Đoàn Thanh niên cộng sản Việt Nam các cấp và các đoàn thể khác

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên xây dựng chương trình hành động, tổ chức phát động phong trào phòng, chống ma túy, phòng chống tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và xây dựng xã, phường, thôn, xóm, làng, bản, tổ dân phố lành mạnh, không có tệ nạn ma túy.

Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với các đơn vị tổ chức các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự, theo dõi giám sát đoàn viên trong phòng ngừa các tội phạm về ma túy.

(2) Các tổ chức xã hội, các tổ chức quần chúng tự quản

Các tổ chức đoàn thể trên giữ vị trí vô cùng quan trọng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, cụ thể: Phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn soạn thảo, tham gia kế hoạch phòng ngừa tội phạm., trực tiếp huy động các hội viên tham gia chương trình phòng chống tội phạm nói chung của Chính phủ trong phạm vi địa phương, nội bộ hiệp hội của mình. Được quy định cụ thể tại Điều 4 BLHS năm 2015 [36].

(3) Công dân

Công dân có nghĩa vụ và quyền lợi trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự với tư cách là chủ thể trong phòng chống tội phạm, theo Điều 4 BLHS năm 2015 cũng quy định: “Mọi công dân có nghĩa vụ tích cực tham gia phòng, chống tội phạm” [36] qua đó quán triệt: Thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ của công dân đã được quy định trong Hiến pháp, tích cực tham gia hoạt động phòng ngừa tội phạm.

1.3.3. Các loại biện pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Hệ thống này gồm hai mức độ khác nhau phòng ngừa chung (phòng ngừa xã hội) như: Công tác tham mưu, hướng dẫn; Công tác tuyên truyền, vận

dụng, giáo dục cho người dân, cán bộ, Đảng viên, Đoàn viên, học sinh, sinh viên; Công tác phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; Công tác cai nghiện, quản lý cai nghiện... và phòng ngừa riêng (phòng ngừa nghiệp vụ) và chúng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Để phòng ngừa tình hình tội phạm có hiệu quả, cần kết hợp áp dụng các biện pháp phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ. Mỗi biện pháp phòng ngừa gắn liền với chức năng, vai trò của tổ chức nhà nước và xã hội nhất định, có nhiều cách phân loại các biện pháp phòng ngừa.

(1) *Căn cứ vào nội dung, tính chất của biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm có các biện pháp:* Biện pháp kinh tế xã hội là những biện pháp có tính chất kinh tế, tác động chủ yếu đến lĩnh vực kinh tế, làm hạn chế khả năng phát sinh tình hình tội phạm; Biện pháp chính trị xã hội là những biện pháp có tính chất chính trị - tư tưởng, tác động chủ yếu đến lĩnh vực chính trị. Biện pháp tâm lý - văn hóa xã hội là những biện pháp tác động đến đời sống tinh thần của xã hội, nhằm nâng cao trình độ nhận thức, hình thành nhân cách, lối sống, thói quen phù hợp, giải trí lành mạnh. Loại biện pháp này làm hạn chế khả năng làm phát sinh tình hình tội phạm, biện pháp tổ chức, quản lý xã hội là những biện pháp thiết lập cơ chế quản lý con người trong xã hội để kịp thời phát hiện, xử lý những sai sót và vi phạm. Để nâng cao vai trò phòng ngừa tình hình tội phạm của pháp luật, cần xây dựng và hoàn thiện pháp luật kịp thời; Biện pháp phát hiện, xử lý tội phạm phạm thể hiện ở khả năng điều tra, xét xử tội phạm phạm khi có tội phạm này xảy ra.

(2) *Căn cứ vào chủ thể chịu tác động của biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm có những biện pháp sau:* Biện pháp áp dụng chung cho tất cả mọi người trong xã hội; Biện pháp phòng ngừa những người có đặc điểm nhân thân xấu, dễ phạm tội phạm, như những người tái phạm, phạm tội chuyên nghiệp, có quan hệ với các tệ nạn xã hội,...

(3) *Căn cứ vào địa bàn, lĩnh vực cần phòng ngừa tình hình tội phạm có*

các biện pháp sau: Biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm áp dụng chung trong toàn bộ lãnh thổ quốc gia, loại biện pháp này thích hợp với điều kiện và yêu cầu phòng ngừa tình hình tội phạm chung cho tất cả các vùng, miền trong toàn quốc; Biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm áp dụng riêng cho địa phương, vùng, miền, loại biện pháp này đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tình hình tội phạm riêng cho địa phương, vùng đó, có tác dụng khắc phục các nguyên nhân và điều kiện phạm tội phạm đặc thù nơi có tội phạm này xảy ra; Biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm áp dụng riêng cho ngành, lĩnh vực hoạt động. Ví dụ, trong ngành du lịch cần có biện pháp tăng cường tuần tra, giám sát các hoạt động ở những khu tập trung đông khách du lịch để hạn chế tình trạng phạm tội...

Tiểu kết Chương 1

Trong Chương 1, luận văn làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy, khái niệm, đặc điểm của tội phạm ma túy; khái niệm, mục tiêu, yêu cầu, cơ sở chỉ thị, pháp luật về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy, ý nghĩa của phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy, các chủ thể phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy, các biện pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy. Qua nghiên cứu, luận văn khẳng định phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy cần tiến hành đồng bộ các biện pháp nhằm nghiên cứu cải thiện các điều kiện kinh tế, xã hội, phát hiện ngăn chặn, xóa bỏ các nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm, bên cạnh đó, phải phát hiện, ngăn chặn, điều tra xử lý kịp thời khi có tội phạm xảy ra và giáo dục kẻ phạm tội thành người có ích cho xã hội. Phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy là trách nhiệm của toàn xã hội, các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ban ngành đoàn thể, lực lượng vũ trang nhân dân, lực lượng nòng cốt chuyên trách, quần chúng nhân dân, gia đình và mỗi các nhân... Những kết quả nghiên cứu trong chương 1 của luận văn là cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhận xét về thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy ở chương 2 của luận văn.

CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM LIÊN QUAN, THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VÀ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

2.1. Tình hình, đặc điểm liên quan đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

2.1.1. Tình hình, đặc điểm địa bàn và hệ thống chính trị của thành phố Đà Nẵng liên quan đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố

Đà Nẵng là thành phố năng động với tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội tại Miền Trung như điều kiện tự nhiên có đầy đủ mọi loại địa hình như đồi núi, trung du, đồng bằng và giáp biển, có nhiều hồ, sông suối, có cửa khẩu sân bay, cảng quốc tế.... Đây chính là điều kiện thuận lợi để người dân có thể tiếp xúc, nắm bắt thông tin và hiểu được về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong đó có chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về phòng ngừa ma túy và tệ nạn ma túy. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của việc mở cửa với nhiều tuyến đường hội tụ về thành phố, điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng [58] [59].

Đà Nẵng là thành phố trẻ, năng động với dân số hiện nay khoảng 1,4 triệu người, cơ cấu trong độ tuổi lao động khoảng 65,3%, số người lao động qua đào tạo nghề chiếm 39,7%, mỗi năm có khoảng 25 nghìn người bước vào độ tuổi lao động. Đây có thể được coi là cơ cấu dân số vàng hiện nay của Đà Nẵng. Với điều kiện thuận lợi về dân số trên, Đà Nẵng có điều kiện để sử dụng sức lao động của dân số để phát triển kinh tế - xã hội. [58] [59].

Nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng Công an đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp này. Hệ thống chính trị ở Đà Nẵng từ trước đến nay đóng một vai trò to lớn trong việc bảo đảm an ninh trật tự nói chung, phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy nói riêng. Trong những năm qua, hệ thống chính trị ở Đà Nẵng luôn được kiện toàn cả về tổ chức và nhân lực có năng lực, có kỹ năng và lý tưởng để cống hiến, xây dựng đất nước nói chung và thành phố Đà Nẵng nói riêng.

Thành ủy đã luôn đưa ra các chủ trương, chính sách và lãnh đạo chỉ đạo các tổ chức đảng cấp cơ sở để triển khai thực hiện các chủ trương chính sách về phòng ngừa tội phạm ma túy trên địa bàn toàn thành phố. Chính quyền các cấp trên cơ sở các chủ trương, chính sách của cấp ủy đảng đã tổ chức đưa các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào thực tiễn nhằm tăng cường hoạt động phòng ngừa tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố, cụ thể: UBND thành phố ban hành Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020” theo Quyết định số 6111/QĐ-UBND ngày 07/9/2016; UBND thành phố ban hành Quyết định số 8048/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) trên cơ sở hợp nhất ba ban chỉ đạo: Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm thành phố Đà Nẵng; Ban Chỉ đạo Phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm thành phố Đà Nẵng; Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; ban hành Quyết định số 23/QĐ-HĐND ngày 10/4/2013 của Thường trực HĐND thành phố thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố...

Bên cạnh đó, lực lượng Công an là lực lượng nòng cốt trong công tác phòng ngừa các tội phạm về ma túy và lực lượng bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng, lực lượng cảnh sát biển và lực lượng Hải quan tại các cửa khẩu cũng đã phối hợp với lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng trong đấu tranh đối với tình hình các tội phạm về ma túy.

2.1.2. Tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng chủ yếu do lực lượng công an phát hiện. Kết quả nghiên cứu cho thấy như sau:

(1) Thực trạng các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Tình hình tội phạm ma túy ở Đà Nẵng cũng chịu tác động trực tiếp từ sự gia tăng tội phạm ma túy trong nước và khu vực nhưng mang những nét đặc thù riêng. Nguồn ma túy thâm lậu vào thành phố như cần sa, heroin chủ yếu từ các tỉnh phía Bắc, còn ma túy tổng hợp thì từ nhiều tuyến như các tỉnh phía Bắc, tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây (qua 4 nước Myanmar - Thái Lan - Lào - Việt Nam với Đà Nẵng là cửa ngõ ra biển Đông) và các tỉnh phía Nam mà đặc biệt là từ thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Quảng Nam. Đối tượng buôn bán ma túy chủ yếu vẫn là người địa phương, đối tượng ngoài thành phố chỉ chiếm 10,93% tội phạm là người sử dụng trái phép chất ma túy, cho thấy tội phạm này chủ yếu là từ những người nghiện ngập mà ra, 91% đối tượng không có nghề nghiệp. Đáng chú ý là 89% đối tượng phạm tội ở độ tuổi từ 18 - 35, nghĩa là còn rất trẻ, theo xu hướng dịch chuyển từ cần sa, heroin sang ma túy tổng hợp, ngoài ra, nữ giới thực hiện tội phạm trong năm 2012 và 6 tháng đầu năm 2013 cũng tiếp tục tăng, chiếm 19% [57]

Thực trạng của tình hình tội phạm về ma túy cũng như công tác phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được thể hiện theo thống kê từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018, các cơ quan tiến hành tố tụng đã phát hiện và xử lý 839 vụ án hình sự các loại với 1.118 đối tượng liên quan đến tội phạm về ma túy[57].

Bảng 2.1. Tương quan tội phạm ma túy so với tổng số tội phạm đã xảy ra trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018

Năm	Tình hình tội phạm					
	Tổng số vụ án (Vụ)	Vụ án về tội ma túy (Vụ)	Tỷ lệ (%)	Tổng số tội phạm (Người)	Số tội phạm về ma túy (Người)	Tỷ lệ(%)
2013	792	148	18,68	998	207	20,74
2014	859	152	17,69	1.177	213	18,09
2015	728	131	17,99	1.062	162	15,25
2016	565	145	25,66	967	183	18,92
2017	1.105	172	15,56	1.275	234	18,35
Hết 6/2018	449	91	20,27	651	119	18,28
Tổng	4.498	839	18,65	6.130	1.118	18,24

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

Từ số liệu thống kê tại Bảng 2.1 cho thấy từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018, tỷ lệ các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được các cơ quan chức năng phát hiện và xử lý mỗi năm là 18,65% (839/4.498) vụ và 18,24% (1.118/6.130) đối tượng. Kết quả so sánh trên cho thấy mặc dù công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy có kết quả nhưng cần tăng cường hơn nữa.

(2) Cơ cấu các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

** Cơ cấu tội phạm về ma túy theo địa bàn phạm tội*

Trong thời gian từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018, hầu hết các quận, huyện và tập trung ở khu vực trung tâm thành phố Đà Nẵng đều xảy ra các vụ việc liên quan đến tội phạm ma túy, trong đó nhiều nhất phải kể đến quận Hải Châu với 139 vụ, tiếp đó đến quận Thanh Khê: 136 vụ, quận Ngũ Hành Sơn:

136 vụ... trong đó phạm tội liên quan đến ma túy tổng hợp chiếm đến 98% tổng số ma túy thu giữ và tăng 43,5%. Có thể kể đến như vụ do Công an quận Sơn Trà bắt 04 đối tượng, thu giữ 2.590 viên thuốc lắc (673,4gam), cũng là vụ thu giữ lượng ma túy tổng hợp nhiều nhất từ trước tới nay đối với cấp quận.

Bảng 2.2. Số vụ án về ma túy được khởi tố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo địa bàn từ năm 2013 đến hết 6/2018 (ĐVT: Vụ)

TT	Quận/ huyện	2013	2014	2015	2016	2017	Hết 6/2018	Tổng
1	Cẩm Lệ	19	15	11	21	23	10	99
2	Hải Châu	30	19	32	18	26	14	139
3	Liên Chiểu	26	12	19	11	24	14	106
4	Ngũ Hành Sơn	21	11	18	34	33	19	136
5	Sơn Trà	15	34	22	14	21	11	117
6	Thanh Khê	17	36	16	21	30	16	136
7	Hòa Vang	20	25	13	26	15	7	106
8	Hoàng Sa	0	0	0	0	0	0	0
Tổng		148	152	131	145	172	91	839

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

Kết quả tổng hợp tại bảng 2.2 cho thấy trong tổng số 839 vụ án được khởi tố về tội danh liên quan đến ma túy thì các quận trung tâm vẫn là địa điểm nó nơi tập trung nhiều đối tượng phạm tội như quận Hải Châu, Ngũ Hành Sơn, Thanh Khê. Đối với huyện Hòa Vang có địa bàn rộng, phức tạp và tiếp giáp nhiều khu vực nóng về ma túy ở tỉnh Quảng Nam nhưng thời gian qua chính quyền và các lực lượng chức năng của huyện đã thực hiện các biện pháp hữu hiệu để giảm thiểu các vụ án về ma túy trên địa bàn.

** Cơ cấu tội phạm về ma túy theo tội danh.*

Phân theo tội danh về ma túy trong các vụ án được khởi tố trên địa bàn

thành phố Đà Nẵng cho thấy tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là chiếm đa phần các vụ án được khởi tố.

Bảng 2.3. Số vụ án về ma túy được khởi tố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo tội danh từ năm 2013 đến hết 6/2018 (ĐVT: Vụ)

TT	Nội dung	2013	2014	2015	2016	2017	Hết 6/2018	Tổng
1	Tội trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy	0	1	0	0	0	0	1
2	Tội sản xuất trái phép chất ma túy	15	21	6	11	18	6	77
3	Tội tàng trữ, vận chuyển mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy	67	51	43	45	81	47	334
4	Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy	41	49	56	72	52	26	296
5	Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy	12	12	11	15	11	7	68
6	Tội cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng chất ma túy	5	6	7	2	7	3	30
7	Các tội phạm về ma túy khác	7	12	8	0	3	2	32
Tổng		148	152	131	145	172	91	839

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

Thời gian qua, chính quyền thành phố Đà Nẵng đã triển khai nhiều chính sách trong việc hỗ trợ, tìm kiếm giải pháp giảm thiểu tình trạng sử dụng ma túy cũng như cai nghiện hiệu quả, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ công tác cai nghiện. Tuy nhiên, công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy của thành phố vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế, trong thời gian từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 thì tội tàng trữ, vận chuyển mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy chiếm tỷ lệ cao nhất với 334/839 vụ án, ngay sau đó là tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với 296/839 vụ án.

** Cơ cấu tội phạm ma túy theo hình thức thực hiện tội phạm*

Qua khảo sát 839 bản án với 1.118 người phạm tội, tác giả nhận thấy đa phần các vụ phạm tội được thực hiện dưới hình thức đơn lẻ với 792/839 vụ chiếm 94,4%, chỉ có 47/839 vụ chiếm 5,6% thực hiện dưới hình thức đồng phạm và lại là đồng phạm giản đơn, không có vụ nào là đồng phạm có tổ chức.

Bảng 2.4. Số vụ án phân theo hình thức thực hiện của tội phạm về ma túy từ năm 2013 đến hết 6/2018

TT	Hình thức thực hiện tội phạm	Số vụ	Tỷ lệ
1	Đồng phạm	47/839	5,6%
2	Phạm tội riêng lẻ	792/839	94,4%

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

** Cơ cấu tội phạm về ma túy theo chất ma túy*

Dựa vào kết quả nghiên cứu từ 839 vụ án thì heroin có trong 603 vụ, chiếm 71,87%, ma túy tổng hợp có trong 236 vụ, chiếm 28,13%, tỷ lệ này cũng tương đối phù hợp giữa số lượng chất ma túy thu giữ được với chất ma túy trong từng vụ án cụ thể. Heroin vẫn chiếm tỷ lệ cao, ma túy tổng hợp tuy không lớn bằng heroin nhưng đây là ma túy mới gây nguy hại gấp nhiều lần đối với sức khỏe của người sử dụng so với heroin. Ma túy tổng hợp đang ngày càng được sử dụng nhiều và rộng rãi hơn qua các năm nghiên cứu. Điều đó cho thấy ma túy tổng hợp đã xâm nhập vào cuộc sống của người dân.

Bảng 2.5. Số vụ án phân theo chất ma túy trong quá trình phạm tội từ năm 2013 đến hết 6/2018

TT	Chất ma túy	Số vụ	Tỷ lệ
1	Hêroin	603/839	71,87%
2	Ma túy tổng hợp	236/839	28,13%

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

** Cơ cấu tội phạm về ma túy theo mục đích phạm tội*

Khảo sát 839 bản án với 1.118 người phạm tội về ma túy, có thể thấy mục đích kiếm lời là mục đích chính của người phạm tội về ma túy chiếm 61,72% và số người phạm tội vì nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng cho bản thân là 38,28%.

Bảng 2.6. Số vụ án phân theo mục đích phạm tội từ năm 2013 đến hết 6/2018

TT	Mục đích	Số vụ	Tỷ lệ
1	Để kiếm lời	690/1.118	61,72%
2	Để sử dụng	279/1.118	38,28%

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

** Cơ cấu tội phạm về ma túy theo đặc điểm nhân thân người phạm tội*

- Theo giới tính người phạm tội

Bảng 2.7. Các đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phân theo giới tính từ năm 2013 đến hết 6/2018

(ĐVT: Người)

Năm	2013	2014	2015	2016	2017	Hết 6/2018	Tổng
Nam	115	131	122	139	142	63	712
Nữ	37	57	53	57	59	28	406
Tổng	152	188	175	196	201	91	1.118

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

Kết quả tổng hợp tại bảng 2.7 cho thấy các đối tượng tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng vẫn là nam giới chủ yếu trong 1.118 đối

tượng bị bắt giam từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 thì có 712 đối tượng là nam giới. Trong khi đó, đối tượng phạm tội là nữ giới có xu hướng ổn định qua các năm.

- Theo độ tuổi người phạm tội

Bảng 2.8. Số người phạm tội phân theo độ tuổi từ năm 2013 đến hết 6/2018

TT	Độ tuổi	Số người	Tỷ lệ
1	Dưới 18 tuổi	46/1.118	4,11%
2	Từ 18 đến 30 tuổi	439/1.118	39,27%
3	Trên 30 tuổi	633/1.118	56,62%

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố)

Kết quả phân tích tại bảng 2.8 cho thấy, đa số người phạm tội đều có độ tuổi từ 30 trở lên với 56,62%. Đặc biệt, đối tượng dưới 18 tuổi bao gồm cả một số đối tượng bị dẫn dắt dưới 16 tuổi đang có xu hướng tăng lên và là tình trạng đáng báo động trong công tác phòng chống các tệ nạn về ma túy trên địa bàn thành phố.

(3) Diễn biến các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kết quả điều tra, truy tố và xét xử đối với tội phạm về ma túy qua các năm được thể hiện như sau:

Bảng 2.9. Mức độ tăng giảm của tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018

Năm	Tình hình tội phạm							
	Tổng số vụ án (Vụ)	Vụ án về tội ma túy (Vụ)	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ tăng giảm (%)	Tổng số tội phạm (Người)	Số tội phạm về ma túy (Người)	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ tăng giảm (%)
2013	792	148	18,68	-	998	207	20,74	-
2014	859	152	17,69	2,70	1.177	213	18,09	2,89
2015	728	131	17,99	-16,03	1.062	162	15,25	-31,48

Năm	Tình hình tội phạm							
	Tổng số vụ án (Vụ)	Vụ án về tội ma túy (Vụ)	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ tăng giảm (%)	Tổng số tội phạm (Người)	Số tội phạm về ma túy (Người)	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ tăng giảm (%)
2016	565	145	25,66	10,69	967	183	18,92	12,96
2017	1.105	172	15,56	18,62	1.275	234	18,35	27,87
Hết 6/2018	449	91	20,27	-	651	119	18,28	-
Tổng	4.498	839	18,65	-	6.130	1.118	18,24	-

(Nguồn: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thành phố Đà Nẵng)

Qua bảng 2.9 cho thấy: năm 2014 xét xử 152 vụ án về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với 213 đối tượng. Đến năm 2015 xét xử 131 vụ (tăng 21 vụ so với năm 2014) với 162 đối tượng giảm 31,48%. Tuy nhiên, xét trong tổng số các vụ án được xét xử trong năm 2014 thì tỷ lệ đối tượng so với tổng số bị can có xu hướng giảm (Năm 2014 chiếm 18,09% thì năm 2015 15,25%). Năm 2016 xét xử 145 vụ án về ma túy với 183 đối tượng, tăng 10,69% so với năm 2015. Năm 2017, xét xử 172 vụ án với 234 đối tượng, so với năm 2016 thì tăng cả về số vụ án được điều tra, xét xử lẫn số đối tượng bị đưa ra xét xử, cụ thể là năm 2017 tăng hơn năm 2016 là 15,56%. Qua việc phân tích diễn biến của tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng qua các năm trong giai đoạn từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 cho thấy, diễn biến của nhóm tội này tăng giảm không đồng đều giữa các năm. Năm cao nhất là 2016 và năm thấp nhất là năm 2015. Tuy nhiên, xét trong tổng thể chung đối với các loại tội phạm khác và mặt bằng chung của cả nước cho thấy tình hình tội phạm về ma túy ở Đà Nẵng trong giai đoạn này vẫn đang ở mức độ rất cao. Điều đó, cũng phản ánh sự nỗ lực, cố gắng của các lực lượng chức năng ở Đà Nẵng trong công tác phòng ngừa tình hình các tội

phạm về ma túy trên địa bàn. Tuy nhiên, thống kê cũng phản ánh, công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm của các lực lượng chức năng ở Đà Nẵng chưa được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục.

(4) Phương thức, thủ đoạn các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Theo đặc thù cơ cấu tội danh đã xác định, luận văn tập trung làm rõ cơ cấu phương thức, thủ đoạn của các tội phạm về ma túy. Từ cách nhìn nhận như vậy, tác giả đã thực hiện nghiên cứu các báo cáo tình hình các vụ án ma túy của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng, trong đó chú trọng một số tài liệu điều tra cơ bản của lực lượng cảnh sát điều tra các tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng giai đoạn giai đoạn từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018, cụ thể:

Phương thức, thủ đoạn gắn với nguồn cung ma túy: Nếu ở những năm cuối thập niên 90, tội phạm vẫn tập trung chủ yếu vào “khai thác” thuốc phiện thì hiện nay chúng tập trung vào 2 loại ma túy chính, gồm: Heroin và ma túy tổng hợp (dạng viên nén). Theo tài liệu điều tra giai đoạn 2013 đến hết tháng 6/2018, nguồn ma túy (100% những vụ án ma túy lớn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng) được đưa vào thành phố Đà Nẵng từ nước ngoài vào bằng các hình thức khác nhau. Các đối tượng mới làm ăn với nhau lần đầu thường mang tiền sang Lào mua ma túy rồi vận chuyển về Việt Nam. Tổ chức các đường dây mua, vận chuyển ma túy lớn, xuyên quốc gia, có sự chỉ đạo chặt chẽ thông qua nhiều khâu trung gian; có sự móc nối chặt chẽ giữa các đối tượng ở nước ngoài với địa bàn trung chuyển và nơi tiêu thụ; phạm vi hoạt động rộng; tính chất về thủ đoạn ngày càng nghiêm trọng, nguy hiểm hơn.

Phương thức, thủ đoạn gắn với cất giấu, vận chuyển ma túy: Ma túy được vận chuyển từ thành phố Đà Nẵng đi các địa bàn khác chủ yếu bằng đường bộ, chưa phát hiện vụ án nào vận chuyển bằng đường thủy, đường hàng không hoặc đường bưu chính. Đối tượng cầm đầu lôi kéo người già, trẻ

em, phụ nữ có thai, người dân tộc thiểu số vận chuyển nhỏ lẻ. Qua các bản án đã nghiên cứu và thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua đã phản ánh đa số các vụ phạm tội về ma túy được phát hiện, bắt giữ khi đối tượng đang trên đường vận chuyển ma túy đến nơi tiêu thụ. Trong đó, thủ đoạn vận chuyển ma túy bằng xe máy được sử dụng nhiều nhất vì tính cơ động, tiết kiệm, linh hoạt cao hơn các phương tiện giao thông khác; nhưng việc vận chuyển bằng xe ô tô khách lại chiếm số lượng ma túy bị thu giữ lớn.

Phương thức, thủ đoạn gắn với thời gian phạm tội: Theo các bản án đã nghiên cứu, có trên 86% các bị cáo vận chuyển ma túy vào thời gian ban đêm, sáng sớm (khoảng thời gian từ 20 giờ hôm trước đến 04 giờ sáng hôm sau); đây là khoảng thời gian rất thuận lợi cho bọn tội phạm thực hiện hành vi phạm tội do các hoạt động tuần tra bị hạn chế, khó khăn cho việc theo dõi, kiểm soát của các lực lượng chức năng đối với địa bàn rừng núi, vùng biên giới hiểm trở.

2.1.3. Tình hình các chủ thể phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

2.1.3.1. Chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo

Quá trình chỉ đạo triển khai thực hiện, Thành ủy Đà Nẵng đã chỉ đạo phân công các thành viên ban chỉ đạo phòng, chống ma túy trực tiếp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại một số địa bàn trọng điểm như: Hải Châu, Ngũ Hành Sơn, Thanh Khê, Hòa Vang...; Năm 2014 Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 20/8/2014 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố trong tình hình mới”. Sau một thời gian chỉ đạo triển khai các chủ trương nói trên, Thành ủy Đà Nẵng đã tổ chức cho các đơn vị chức năng trong tỉnh tiến hành công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị cấp trên đề ra như năm 2017 tổ chức sơ kết 3 năm thực

hiện Chỉ thị 37 của Thành ủy. Năm 2016, Thành ủy, UBND thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo các Sở, ban ngành, các đơn vị địa phương tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy giai đoạn 2011 - 2015.

2.1.3.2. Chủ thể quản lý, điều hành

Về phía chính quyền các cấp - chủ thể quan trọng của hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung, phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy nói riêng đã thực hiện một cách nghiêm túc sự chỉ đạo của Thành ủy, các tổ chức đảng trực thuộc và đã mang lại những kết quả nhất định. Cụ thể, chính quyền đã ban hành nhiều văn bản mang tính chiến lược cũng như cụ thể trong công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy như ban hành Quyết định 6111/QĐ-UBND ngày 07/09/2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về Phê duyệt đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”[56], ban hành Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về Ban hành Quy chế phối hợp Lập hồ sơ tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng[53]... Tuy có những thời điểm, tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn Đà Nẵng có sự gia tăng, phức tạp nhưng về cơ bản thì công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn Đà Nẵng đã có sự kiểm soát chặt chẽ hơn, các loại tội phạm về ma túy không có nhiều điều kiện, thời cơ để hoạt động như những giai đoạn trước đây.

2.1.3.3. Chủ thể nòng cốt, chuyên trách

(1) Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy là lực lượng nòng cốt trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy nói chung và công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy nói riêng. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng được cơ cấu thành 04 đội bao gồm:

Đội Tham mưu tổng hợp với chức năng là; Tham mưu cho Ban chỉ huy đội xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch công tác và các phong trào vận động do cấp trên phát động; kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo tình hình; phối hợp với các đội nghiệp vụ sơ kết, tổng kết các chuyên đề công tác đấu tranh chống tội phạm về ma túy và các chuyên đề khác như Nghiệp vụ cơ bản, công tác hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát...; theo dõi các chuyên đề nghiệp vụ cơ bản; thực hiện công tác văn thư lưu trữ vừa hậu cần đảm bảo của đơn vị theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban chỉ huy đơn vị và lãnh đạo Công an tỉnh.

Đội đấu tranh chống buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy với chức năng là Tham mưu cho Ban chỉ huy đơn vị đề xuất Ban Giám đốc Công an thành phố tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an các quận Ngũ Hành Sơn, Liên Chiểu, Cẩm Lệ, Hòa Vang; Trực tiếp tiến hành công tác nghiệp vụ cơ bản trong lĩnh vực ma túy; thực hiện các chuyên đề về công tác phòng chống ma túy trên tuyến biên giới, Cửa khẩu và các huyện do đội phụ trách; phối hợp với các lực lượng Hải quan, Bộ đội biên phòng trong công tác đấu tranh phòng chống ma túy trên tuyến biên giới, cửa khẩu.

Đội đấu tranh chống mua bán lẻ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với chức năng chính là: tham mưu cho Ban chỉ huy đơn vị đề xuất Ban Giám đốc chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an các quận Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà và trực tiếp tiến hành các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, điều tra xử lý các hành vi phạm tội về ma túy.

Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy được quy định đó là tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, trực tiếp tiến hành áp dụng các biện pháp để điều tra, làm rõ các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy trên địa bàn

(2) Lực lượng Bộ đội biên phòng thực hiện chức năng phòng ngừa tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Lực lượng Bộ đội biên phòng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, chủ trì phối hợp với các lực lượng vũ trang, các địa phương, các ngành liên quan và dựa vào nhân dân để quản lý, bảo vệ biên giới, giữ gìn an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới. Trực tiếp và phối hợp với các đơn vị khác của lực lượng vũ trang nhân dân, các ngành chức năng của Nhà nước đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép vũ khí, chất cháy, chất nổ, chất độc hại, ma túy, văn hóa phẩm độc hại, hàng cấm xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới đất liền, các hải đảo, vùng biển theo quy định của pháp luật. Thực hiện Quyết định 133/TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 14/BCA của Bộ Công an về quy chế phối hợp giữa lực lượng công an, biên phòng trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy trên tuyến biên giới, cửa khẩu, thời gian qua, lực lượng Công an và Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng đã thường xuyên chủ động trao đổi thông tin, cung cấp tài liệu và xử lý tin báo tội phạm cho nhau. Những kết quả đạt được trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm của Bộ đội biên phòng là sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố và sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Chỉ huy; sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng đã góp phần thực hiện chương trình “Thành phố 4 an” trên khu vực biên giới biển của thành phố.

2.2. Thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

2.2.1. Thực trạng lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Sau gần 18 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 09/CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đã

đạt nhiều kết quả quan trọng, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định, phục vụ có hiệu quả phát triển kinh tế xã hội. Để tiếp tục phát huy kết quả đạt được, ngày 14 tháng 4 năm 2016 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 623/QĐ-TTg về việc Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030. Trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, thực hiện Nghị quyết 09/CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và toàn dân thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm; lực lượng Công an các cấp đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền huy động, phối hợp cùng các lực lượng tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đã tích cực điều tra, kịp thời bắt giữ nhiều vụ, nhiều đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, làm giảm loại tội phạm nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, không để xảy ra tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”..., công tác xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt nhiều kết quả, các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tội phạm; đây là kết quả có ý nghĩa chính trị và chiến lược trong công tác đảm bảo an ninh trật tự phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế là: Tình hình tội phạm có những diễn biến, phức tạp với nhiều loại tội phạm như các tội phạm ma túy, tội phạm kinh tế, tội phạm có yếu tố nước ngoài... có xu hướng gia tăng; một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và một bộ phận công dân chưa tích cực tham gia phòng, chống tội phạm [57].

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do: Một số sở, ban, ngành, địa phương chưa nhận thức đầy đủ và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ đối với công

tác phòng, chống tội phạm gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; quá trình thực hiện còn bộc lộ yếu kém, sơ hở, chưa xác định rõ đấu tranh phòng, chống tội phạm là trách nhiệm nghĩa vụ của các cấp, các ngành và của mỗi công dân; có nơi còn tư tưởng ỷ lại coi trách nhiệm phòng, chống tội phạm là của cơ quan chức năng nên chưa thực sự phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; công tác tham mưu nòng cốt của lực lượng công an cơ sở có nơi có lúc còn thiếu nhạy bén kịp thời.

Trong những năm tới, cùng với quá trình hội nhập, đầu tư, phát triển, đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, phát triển nhanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đô thị hóa, các thị trường bất động sản, thị trường vốn, thị trường khoa học công nghệ, thị trường lao động, nhất là du lịch, dịch vụ... là những điều kiện phát sinh tội phạm; phương thức hoạt động của bọn tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt, táo bạo, nguy hiểm hơn... tác động đến an toàn trật tự và phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

Vì vậy, việc xây dựng và thực hiện “Chiến lược phòng, chống tội phạm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030” là cần thiết, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (dưới đây gọi tắt là Chiến lược). Chiến lược xác định mục tiêu căn bản, lâu dài cũng như những mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn, đề ra các giải pháp toàn diện cụ thể, thích hợp và xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và xã hội trong việc tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm tính khả thi và hiệu quả [57].

Cụ thể, từ đầu năm đến nay, Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 37 và 63 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm; Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình

mới”[12]...

Phối hợp với Phòng Tham mưu - Công an thành phố Đà Nẵng dự kiến chỉ tiêu các mặt công tác phòng, chống ma túy năm 2017, phân bổ cho các đơn vị công an quận, huyện. Xây dựng và triển khai chương trình công tác năm 2017 của lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

Bên cạnh đó, Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Đà Nẵng tập trung nắm tình hình, làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm và tệ nạn ma túy tại các địa bàn điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện và nhạy cảm về an ninh trật tự. Đồng thời tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 9263/QĐ-UBND ngày 11/12/2009 của UBND thành phố về phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2015”. Tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng chống ma túy cho học sinh, sinh viên một số trường đại học, trung học phổ thông [48].

Thực hiện tốt công tác tổng hợp, phân tích, dự báo, đánh giá tình hình về hoạt động của tội phạm và tệ nạn ma túy, kịp thời đề ra những giải pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả; thường xuyên ra thông báo về phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm ma túy để các đơn vị chủ động trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

2.2.2. Thực trạng công tác tham mưu, đề xuất phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng của lực lượng chuyên trách

Hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung cũng như phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy đang hoành hành trong xã hội hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong đó lực lượng công an được xác định là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ này. Nói đến phòng ngừa tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy, có hai công

tác đang được tiến hành hiện nay đó là phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ. Trong những năm gần đây, công tác phòng ngừa xã hội đối với tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng luôn được các cấp, các ngành, đoàn thể xã hội quan tâm, tiến hành, cụ thể:

Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được cơ quan thường trực phòng chống ma túy thành phố Đà Nẵng tiến hành tham mưu cho Thành ủy, UBND thành phố xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo sát với thực tế, phù hợp với yêu cầu mới trong phòng ngừa tình hình các tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng qua đó, thực hiện các biện pháp phòng chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn toàn thành phố và sơ kết, tổng kết các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức sơ kết 5 năm việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 37-CT/TU năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 1567/UBND -VX ngày 01/8/2016 chỉ đạo các Ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống ma túy nhân “Tháng hành động phòng, chống ma túy”[42].

Tham mưu UBND thành phố kiện toàn và sáp nhập 3 Ban chỉ đạo theo Quyết định số 8048/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) trên cơ sở hợp nhất ba ban chỉ đạo: Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm thành phố Đà Nẵng; Ban Chỉ đạo Phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm thành phố Đà Nẵng; Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”[52].

Hoàn thành Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống ma túy -

Đẩy lùi tệ nạn ma túy trong thanh niên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 114/KH –UBND ngày 07/6/2010 của ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy” trong toàn thành phố, chỉ đạo điểm ở các địa bàn quận Liên Chiểu, huyện Hòa Vang. Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch liên tịch số 67 giữa Công an thành phố và Thành Đoàn về thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 03/2010/NQLT, ngày 24/6/2010 của Bộ Công an và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về phối hợp hành động, phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên giai đoạn 2010-2015[49].

2.2.3. Thực trạng tổ chức các biện pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(1) Biện pháp phòng ngừa xã hội

Biện pháp phòng ngừa xã hội là biện pháp lâu dài có thể tác động đến ý thức, suy nghĩ và hành động của mọi đối tượng, giúp họ hiểu được những sai phạm có thể mắc phải cũng như những hậu quả khi vi phạm các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực (tức là không chỉ tác động vào một loại hình tội phạm cụ thể). Chính vì vậy, đây là biện pháp hữu hiệu cần được thực hiện thường xuyên và lâu dài.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục

Thời gian qua, công tác tuyên truyền phòng chống ma túy trên địa bàn thành phố ngày càng được củng cố, đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả khá, góp phần kiềm chế và đẩy lùi dần tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của tệ nạn ma túy, hàng năm Ban Chỉ đạo phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS thành phố và các quận, huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống ma túy với nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Lồng ghép chương trình PCMT vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị, khu công nghiệp, tổ chức quần chúng; hoạt động chính khóa và ngoại khóa của các trường phổ thông, đại học,

cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; tổ chức tuyên truyền thông qua các cuộc thi... thu hút hàng ngàn lượt cán bộ, công chức, đoàn viên thanh niên và nhân dân tham gia. Công tác tuyên truyền PCMT trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng đã được thực hiện thường xuyên. Bên cạnh các chuyên mục định kỳ như: “An ninh, trật tự - Thông tin tội phạm” trên Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố, chuyên trang “Quốc phòng - An ninh”, “Pháp luật và đời sống” trên Báo Đà Nẵng các chương trình tọa đàm, tiết mục trên đài truyền thanh các quận, huyện luôn được duy trì, chất lượng được nâng lên, thu hút sự quan tâm của nhân dân. Phòng Công tác chính trị Công an thành phố và Đội Tham mưu tổng hợp, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố, công an các quận, huyện đưa hàng trăm tin, bài, ảnh, phóng sự về công tác PCMT. Một trong những cách tuyên truyền hiệu quả về phòng chống ma túy là thông qua các tổ tự quản tại các khu dân cư.

Trong những năm qua, lực lượng công an đã phối hợp với các xã, phường duy trì và xây dựng mới hàng trăm mô hình, câu lạc bộ PCMT, trong đó phải kể đến mô hình “Phong tỏa đối tượng ma túy” tại khu phố thu hút sự tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Qua công tác tuyên truyền, nhận thức về tác hại của ma túy, ý thức tham gia PCMT của nhân dân được nâng cao; hoạt động PCMT của các tổ chức quần chúng ở cơ sở ngày càng được củng cố và đi vào chiều sâu. Việc đưa tiêu chí PCMT và các tệ nạn xã hội vào bình xét trong phong trào thi đua và bình xét xã, phường, thôn, xóm, gia đình văn hóa đã góp phần huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác đấu tranh PCMT.

Đẩy mạnh hoạt động, nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên trong công tác phòng, chống ma túy. Thường xuyên cập nhật, đăng tải các văn bản, thông tin, tin bài, kịch bản tuyên truyền về công tác phòng, chống ma túy trên các trang thông tin điện tử, phát hành 20.800 bản tin

“Tuổi trẻ Đà Nẵng” để tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống ma túy; thực hiện 152 chương trình phát thanh tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các địa bàn xã, phường, thị trấn trong thành phố.

Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm thành phố Đà Nẵng đã phối hợp với các ngành, các cấp tổ chức 3.026 đợt tập huấn về phòng, chống tội phạm ma túy cho hàng trăm ngàn lượt cán bộ cốt cán và nhân dân...

Về phía các ngành, cũng đã có nhiều hình thức tuyên truyền khá phong phú như in ấn, phát hành tờ rơi, tờ gấp về tác hại của ma túy; thực hiện các chuyên mục, các tin, bài phản ánh về công tác phòng, chống ma túy đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng... Đặc biệt, Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Đà Nẵng đã tập trung chỉ đạo, thực hiện các biện pháp quản lý học sinh, sinh viên; tổ chức cho 100% các nhà trường triển khai ký cam kết nói không với ma túy, phối hợp với lực lượng Công an cơ sở, phụ huynh học sinh trong quản lý học sinh, sinh viên....

Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm với công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; xây dựng mô hình xã, phường, thị trấn “Ba không” (Không có tệ nạn ma túy; không vi phạm an toàn giao thông; không đánh bạc dưới mọi hình thức) và công tác vận động nhân dân thực hiện chủ trương di dời dân tái định cư, tạo điều kiện cho việc triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh nhà.

- Về công tác cai nghiện và quản lý cai nghiện

Trên địa bàn tỉnh hiện có 3.230 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý. Tất cả các quận, huyện và khoảng 84/93 xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố có người nghiện ma túy. Hầu hết các đối tượng nghiện và nghi nghiện đang ngoài xã hội. Dưới hình thức hút, hít, chích... các đối tượng nghiện ma túy đang làm gia tăng tình trạng lây nhiễm HIV - AIDS thông qua con đường tiêm chích dùng chung kim tiêm, cũng như làm phát sinh nhiều tội

phạm hình sự khác. Điều này cho thấy ma túy đã ăn sâu vào đời sống, rất cần có biện pháp phòng, chống ngay trong mỗi gia đình và ở mỗi thôn, xóm. Toàn tỉnh đang duy trì 86 mô hình xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Công tác cai nghiện đã được các cấp, các ngành thực hiện nhằm giúp người cai nghiện từ bỏ ma túy. Hiện Đà Nẵng đang áp dụng hai hình thức cai nghiện là cai nghiện tập trung và cai nghiện cộng đồng.

Đối với hình thức cai nghiện tập trung được thực hiện tại Trung tâm giáo dục dạy nghề hướng thiện thành phố (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội). Trong thời gian nghiên cứu trung tâm đã cai nghiện cho 5.478 lượt người, với hình thức cai nghiện này, người nghiện sẽ được điều trị theo phác đồ cai nghiện, được sử dụng các thuốc hỗ trợ cắt cơn, phục hồi sức khỏe và được cách ly trong 12 tháng. Sở dĩ số lượt người cai nghiện cao hơn số người nghiện vì nhiều đối tượng phải vào trung tâm cai nghiện nhiều lần mà vẫn chưa từ bỏ được ma túy. Chỉ có 586 người cai nghiện thành công (sau ba năm chưa phát hiện tái nghiện). Do đó tỷ lệ tái nghiện sau cai vẫn ở mức cao (hơn 90%). Nguyên nhân là do ngân sách nhà nước đầu tư cho cai nghiện còn hạn hẹp, đây là môi trường phức tạp, mức lương lại thấp nên vẫn chưa thu hút được nhiều người có chuyên môn giỏi, có đạo đức vào công tác. Hơn nữa trung tâm chữa bệnh quy mô chưa lớn, có khoảng 80 giường bệnh, trang thiết bị phục vụ thiếu, ngân sách còn hạn hẹp. Mức lương và chế độ đãi ngộ thấp nên không thu hút cán bộ có chuyên môn tham gia công tác cai nghiện tại cộng đồng, hơn nữa vẫn còn hiện tượng người nghiện vẫn mua được ma túy tại cơ sở cai nghiện. Bên cạnh đó còn phải kể đến là do xã hội vẫn còn kỳ thị, xa lánh, làm cho người nghiện mặc cảm dễ mắc nghiện lại. Cai nghiện tại gia đình có 1156 người, cũng không đạt hiệu quả cao vì đa phần các gia đình do thương xót con nên thiếu cương quyết trong quá trình cai nghiện cho con em.

Về quản lý sau cai nghiện: Có một thực tế là để cắt cơn cai nghiện ma túy đã khó, nhưng làm sao để quản lý, giúp người cai nghiện tái hòa nhập

cộng đồng, không tái nghiện sau khi cai nghiện còn khó khăn hơn nhiều. Hiện nay cơ chế tiếp nhận quản lý và hỗ trợ người cai nghiện sau chữa bệnh tập trung chưa thực sự rõ ràng và hiệu quả. Các giải pháp của chính quyền cấp cơ sở và các đoàn thể xã hội ở địa phương chưa thực sự cụ thể, còn nửa vời, thậm chí là bỏ mặc người cai nghiện khi họ tái hoà nhập cộng đồng. Theo quy định tại Nghị định 135 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc cai nghiện được chia làm 5 giai đoạn trong đó có 4 giai đoạn ở trong trung tâm và một giai đoạn ở ngoài cộng đồng. Tuy nhiên trong thực tế, sau khi được tái hoà nhập cộng đồng thì tỷ lệ người tái nghiện khá cao, các hoạt động để người nghiện tái hoà nhập cộng đồng, tham gia các hoạt động lành mạnh, tạo việc làm cho người nghiện sau cai còn rất hạn chế. Nhiều người nghiện sau khi đã hoàn thành đợt điều trị, khi trở về với cộng đồng, nhiều trường hợp vẫn bị kỳ thị, xa lánh và không kiếm được việc làm. Do không tìm được việc làm, thời gian rảnh rỗi lại nhiều nên họ dễ bị dụ dỗ, bị lôi kéo và phạm tội trở lại, họ lại lao vào con đường phạm tội về ma túy để sinh sống và có tiền thoả mãn cơn nghiện. Bên cạnh đó, trong xã hội cũng còn có nhiều người nghiện ma túy, nhưng không cai nghiện. Đối tượng này thường rủ rê lôi kéo người đã cai nghiện làm họ nghiện ma túy lại, vì thế người nghiện ma túy sau cai rất cần một môi trường trong sạch để từ bỏ hẳn với ma túy.

Có thể nhận thấy rằng, các biện pháp phòng ngừa xã hội đối với tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã được các cấp ủy đảng, chính quyền và người dân ưu tiên thực hiện, hiệu quả của nó được thể hiện rõ rõ trong thời gian qua. Các tổ chức, doanh nghiệp, người dân đều đã ý thức được sự nguy hiểm của ma túy, sự nguy hiểm của các tội phạm về ma túy cũng như hậu quả nghiêm trọng nếu vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề này.

(2) Biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ

Đây là biện pháp quan trọng có tính chất răn đe đối với các đối tượng, tội

phạm ma túy trên địa bàn thành phố, lực lượng Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Bộ đội biên phòng... là những lực lượng quan trọng trong phòng ngừa nghiệp vụ.

Lực lượng Công an được pháp luật cho phép áp dụng các biện pháp mang tính chất đặc thù để tiến hành công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy đó là biện pháp nghiệp vụ, biện pháp pháp luật... Trong những năm qua, lực lượng chuyên trách phòng chống tội phạm về ma túy ở Đà Nẵng đã triển khai đồng bộ các biện pháp công tác nghiệp vụ cơ bản mang tính chất đặc thù, chuyên biệt để điều tra, khám phá, làm sáng tỏ các hoạt động phạm tội của tội phạm ma túy, đây được coi là mấu chốt của việc loại trừ triệt để tội phạm ma túy ra khỏi đời sống xã hội, các nội dung đó được thực hiện một cách sâu rộng, toàn diện và đã mang lại những tín hiệu tích cực trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố, các lực lượng chức năng mà trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã tiến hành trong thực tế.

Công tác điều tra cơ bản của lực lượng Cảnh sát nhân dân là hoạt động điều tra nghiên cứu, thu thập rộng rãi, có hệ thống những thông tin, tài liệu về tình hình có liên quan ở địa bàn, mục tiêu, tuyến, lĩnh vực, hệ loại đối tượng phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Năm 2014 và năm 2015 toàn lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy trên địa bàn toàn thành phố tiến hành công tác điều tra cơ bản với 12 đối tượng thuộc 3 nhóm điều tra cơ bản khác, đến năm 2015 và 2016 tiến hành điều tra cơ bản 11 đối tượng thuộc 2 nhóm điều tra cơ bản, đã loại bỏ hồ sơ điều tra cơ bản về hệ loại đối tượng. Tuy bảng số liệu không phản ánh hết được công tác điều tra cơ bản của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy ở Đà Nẵng nhưng trong thực tế qua nghiên cứu, phỏng vấn thì thấy được rằng hàng năm các hồ sơ điều tra cơ bản về các loại đối tượng trên đều được rà soát, bổ sung thêm tài liệu về các hoạt động có liên quan của các đối tượng

được điều tra cơ bản, giúp lực lượng chức năng kịp thời nắm được tình hình, hoạt động của các đối tượng có liên quan đến tội phạm về ma túy trên địa bàn Con số này hàng năm đều có sự biến động nhất định, cụ thể: năm 2013 tiến hành quản lý 155 đối tượng, năm 2014 là 174 đối tượng; năm 2015 là 175 đối tượng, năm 2016 là 202 đối tượng và năm 2017 là 196 đối tượng. Với việc tiến hành quản lý các đối tượng trong danh mục liên quan đến ma túy góp phần phát hiện sớm những đối tượng có những biểu hiện hoặc có điều kiện tiến hành các hoạt động vi phạm pháp luật về ma túy.

Công tác phòng ngừa của các cơ quan Viện kiểm sát là một bộ phận cấu thành không thể thiếu được của việc giám sát cao nhất do họ thực hiện chính xác và thống nhất việc tuân thủ pháp luật của các bộ, các cơ quan khác thuộc chính phủ, các cơ quan chính quyền địa phương trong việc phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy. Thực hiện việc giám sát tối cao và khi kết luận có vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân kiến nghị với các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang cùng cấp và dưới cấp... góp phần phòng ngừa tội phạm về ma túy, đối với việc khắc phục nguyên nhân và điều kiện của tội phạm về ma túy, các cán bộ điều tra đưa ra các yêu cầu các cơ quan, tổ chức liên quan áp dụng các biện pháp khắc phục và ngăn ngừa các tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy trên địa bàn.

Ngoài ra, hoạt động phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng của Tòa án. Với chức năng, nhiệm vụ của mình, tòa án thực hiện công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy thông qua việc xét xử các vụ án liên quan đến ma túy, thông qua việc ra quyết định yêu cầu sửa chữa những khuyết điểm trong công tác quản lý. Theo quy định của pháp luật, tòa án cùng với việc ra bản án thì tòa án ra quyết định yêu cầu các cơ quan có liên quan áp dụng những biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn việc phát sinh các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

Đối với Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng thì tính riêng năm 2016 Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm xác lập và đấu tranh triệt phá thành công 4 chuyên án về ma túy, các đồn biên phòng, biên phòng cửa khẩu cảng đã phát hiện bắt giữ 22 vụ/41 đối tượng đang có hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 11 vụ/15 đối tượng so với năm 2015). Tang vật thu giữ 605,689 gam ma túy tổng hợp; 2,896 gam heroin; 19 xe máy; 43 điện thoại di động; 4 cân điện tử, 2 bộ đèn khò, 3 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 1 kg bao nilon dùng để đóng gói ma túy, 126.440.000 VNĐ và một số tang vật liên quan khác [60].

Điển hình thực hiện Chuyên án 41B về đấu tranh triệt phá đường dây vận chuyển, mua bán các chất ma túy từ các tỉnh phía Bắc vào Đà Nẵng và Quảng Nam tiêu thụ: lúc 14 giờ 10 ngày 28-4-2016 tại khu vực tổ 232, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm của Bộ đội biên phòng thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Hữu Hậu (1994, trú xã Đại Lãnh, H. Đại Lộc, tạm trú tổ 6, P. Thanh Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 500 viên ma túy tổng hợp (140,963 gam), 12,534 gam ma túy tổng hợp Methanon phetamin, 44,341 gam kentamin, 1 xe máy, 3 điện thoại di động, 1 cân điện tử, 1 đèn khò, 1 bình gas mini, 1 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp, 45.000.000 VNĐ và một số tang vật liên quan khác [58].

Bên cạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy, cán bộ cảnh sát Bộ đội biên phòng thành phố đã thường xuyên làm tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm cướp giết và tội phạm khác ở khu vực biên giới biển, các đồn biên phòng và biên phòng cửa khẩu cảng, đã tổ chức tuần tra kiểm soát chặt chẽ địa bàn khu vực biên giới biển theo Quyết định 8394/QĐ-UBND của UBND thành phố được 874 lượt/4.326 lượt cán bộ cơ sở tham gia. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 84 vụ/135 đối tượng, tang

vật thu giữ 17,5 kg thuốc nổ, 50m dây cháy chậm, 536 kíp nổ, 2 xe máy và nhiều tang vật liên quan khác [58] [59].

2.2.4. Thực trạng quan hệ phối hợp của các lực lượng trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thành ủy Đà Nẵng đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên để việc phối hợp của các lực lượng trên địa bàn trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy đạt kết quả.

UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành các kế hoạch về công tác phòng chống ma túy 2013 - 2017 để chỉ đạo các cơ quan, ban ngành cấp huyện và UBND các quận, huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Triển khai thực hiện dự án 04 về “Xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy”. Tổ chức hội nghị để tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21/CT/ TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 37-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới với phương châm: “Lấy phòng ngừa là chính, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức là cơ bản; luôn lấy dân làm gốc, gia đình làm tế bào; thôn, xã, làng, xóm, cơ quan, trường học làm điểm tựa; lực lượng Công an làm nòng cốt”. Chỉ đạo Công an quận, huyện tập trung công tác phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy; tham mưu nội dung kế hoạch “Tổ chức tháng hành động phòng, chống ma túy”

Ban chỉ đạo 138 đã phân công các thành viên phụ trách các lĩnh vực, địa bàn cụ thể để quản lý thực hiện chương trình; chủ động xây dựng các kế hoạch, mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm vào các dịp lễ, tết... để kịp thời đấu tranh triệt phá các mầm mống phát sinh tội phạm, tệ nạn ma túy. Chỉ đạo Công an quận, huyện chủ động phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ quận, huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2012/NQLT về “Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội, phối hợp với Huyện đoàn xây dựng kế hoạch thực hiện kế hoạch 190/KHLN

ngày 24/6/2011 về thực hiện Nghị quyết liên tịch số 03/2010/NQLT ngày 24/6/2010 của Bộ Công an và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về phối hợp hành động phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên gắn với công tác xây dựng thực hiện phong trào “3 không với ma túy”, không sử dụng ma túy, không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy và không dung túng, bao che cho tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh thiếu niên nên đã thu được những kết quả nhất định và kìm chế sự gia tăng của tội phạm và tệ nạn ma túy.

Trong thời gian từ 2013 đến hết tháng 6/2018, Ban Chỉ đạo Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố Đà Nẵng đã làm tốt chức năng tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo, kịp thời quán triệt, xây dựng và ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, trong đó nòng cốt là lực lượng Công an triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, Đề án của Chương trình hành động Phòng, chống tội phạm ma túy; huy động được sự tham gia, hỗ trợ hiệu quả của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân vào công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh tố giác tội phạm nói chung, tội phạm ma túy nói riêng, qua đó đã góp phần kiểm chế hoạt động của tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố.

Lực lượng Công an thành phố và các quận huyện đã trực tiếp phối hợp với các trường học trên địa bàn huyện tổ chức tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm các quy định pháp luật về ma túy 32 lượt với chủ đề: “Nói không với ma túy”. Trực tiếp làm việc với chủ cơ sở kinh doanh cà phê, karaoke, nhà nghỉ trên địa bàn huyện để tiến hành tuyên truyền pháp luật về ma túy, qua đó tổ chức ký cam kết không vi phạm pháp luật về ma túy. Thông qua các buổi giao lưu văn nghệ để trực tiếp tuyên truyền pháp luật phòng chống ma túy cho cán bộ, nhân dân hai quận Ngũ Hành Sơn và Sơn Trà. Thường xuyên phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố lồng ghép tổ chức tuyên truyền phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy

vào các dịp tổ chức ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân” và các buổi sinh hoạt của câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng chống tội phạm”, các mô hình “Tự quản về an ninh trật tự”, từ đó nâng cao nhận thức về tác hại của ma túy cho người dân, góp phần tích cực trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn. Trong công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình hoạt động của tội phạm ma túy, lực lượng Công an đã làm tốt phối hợp với các lực lượng vũ trang, và các cơ quan, đơn vị có liên quan làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, chủ động rà soát, phát hiện các trường hợp khả nghi trên địa bàn để kịp thời xác minh, làm rõ. Kết quả trong năm 2017 đã phát hiện, điều tra làm rõ 15 vụ, bắt 32 đối tượng về hành vi mua bán ma túy.

Trong công tác đấu tranh phòng ngừa tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thì Công an thành phố đóng vai trò thường trực trong sự phối hợp hoạt động với các chủ thể khác. Bên cạnh đó, Công an thành phố phối hợp với Liên đoàn lao động, Sở Lao động thương binh xã hội thành phố tổ chức công tác tuyên truyền miệng về tình hình an ninh trật tự, phát động phong trào toàn dân phòng chống ma túy trong 5 năm qua tại 48 cơ quan, doanh nghiệp với khoảng 12.351 lượt cán bộ, công nhân viên, công nhân tham gia. Phối hợp với Ban giám hiệu trường Đại học, cao đẳng, trung học phổ thông trên địa bàn thành phố quận tổ chức 18 hội nghị tuyên truyền trong cán bộ, công nhân viên nhà trường nâng cao cảnh giác có biện pháp giáo dục trong học sinh, sinh viên về ô nhiễm phòng, chống các tội phạm về ma túy.

Mặc khác, nội dung thường xuyên được trao đổi giữa ba cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát và lực lượng điều tra là chính là việc đánh giá tình hình tội phạm ma túy bị phát hiện, xét xử, tìm ra nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh tình hình tội phạm về ma túy, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc phòng ngừa tình hình tội phạm ma túy theo chức năng hoạt động của từng chủ thể.

Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố đã phối hợp với cấp ủy, chính

quyền tổ chức 135 buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy cho trên 6.200 lượt người dân; qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức tự chủ động phòng ngừa, tích cực tham gia đấu tranh tố giác các loại tội phạm cho quần chúng nhân dân.

Thời gian qua, Thành ủy, UBND thành phố Đà Nẵng đã thường xuyên chỉ đạo cho các cơ quan chuyên trách xây dựng các chương trình giáo dục, tuyên truyền phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố, về tác hại của tội phạm đối với trật tự an toàn xã hội.

Sở Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Đà Nẵng đã chủ động phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên đưa tin, giới thiệu đường dây nóng về phòng, chống các tội phạm về ma túy; tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về phòng, chống các tội phạm về ma túy cho 265 cán bộ, hội viên nòng cốt ở cơ sở, tuyên truyền pháp luật lưu động, lồng ghép các nội dung về phòng, chống các tội phạm về ma túy 276 lượt với gần 25.000 lượt người tham gia.

Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng tiếp tục duy trì ổn định hoạt động 110 Câu lạc bộ pháp luật. Trong đó, có 84 Câu lạc bộ trợ giúp, tư vấn pháp lý, 14 Câu lạc bộ “Phụ nữ với pháp luật”, 12 Câu lạc bộ pháp luật cho các đối tượng khác là nông dân và thanh niên.

Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành 24 văn bản hành chính nhà nước về tuyên truyền, cảnh báo, đấu tranh, phòng, chống các loại tội phạm; chủ động xây dựng, biên tập và phát hành 2.000 đĩa CD với nội dung tuyên truyền về công tác nhận biết, phòng ngừa với một số loại ma túy mới triển khai tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh.

Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố đã chỉ đạo các cấp hội tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; củng cố và duy trì hoạt động của 591 câu lạc bộ như các câu lạc bộ “Phòng, chống tội phạm”; “Phòng, chống tệ nạn xã hội”; “Phụ nữ với pháp

luật"... 353 các mô hình "Chi tổ phụ nữ không có hội viên, người thân vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội", 179 mô hình "Chi tổ phụ nữ vận động chồng, con cai nghiện ma túy, hạn chế tái nghiện".

Xác định công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ then chốt trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy, các sở, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo và UBND các quận, huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về tội phạm ma túy, từng bước nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật và tinh thần cảnh giác của các tầng lớp nhân dân. Các cơ quan, ban ngành, địa phương đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền với tinh thần thống nhất, đồng bộ, đồng loạt và kiên trì nên đã đạt kết quả tốt. Công an quận, huyện đã chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài truyền thanh thường xuyên có các tin bài để tuyên truyền về tác hại của ma túy, kịp thời thông tin các âm mưu, thủ đoạn mà bọn tội phạm thường sử dụng để dụ dỗ, lôi kéo thực hiện hành vi phạm tội. Các đơn vị đã phối hợp sử dụng các biện pháp tuyên truyền sâu rộng, đưa thông tin, tài liệu về phòng chống ma túy đến với mọi tổ chức và tận mỗi người dân với các hình thức phong phú, đa dạng như thông qua các buổi họp dân, tổ chức giao lưu văn nghệ lồng ghép với việc tuyên truyền phòng chống ma túy đã đưa lại nhiều hiệu quả tích cực. Điển hình như thông qua các buổi họp tổ dân phố, thôn... tại các địa bàn dân cư, lực lượng Công an từ thành phố đến cơ sở đã tổ chức 94 buổi tuyên truyền thu hút trên 17.400 lượt người tham gia; phối hợp với Cục Cảnh sát hình sự, Bộ Công an tổ chức 01 lớp tập huấn "Nâng cao năng lực trong Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy" cho 70 đồng chí là điều tra viên, trinh sát viên và trưởng Công an xã, phường; duy trì 28 hòm thư tố giác tội phạm tại các địa bàn trọng điểm góp phần nhanh chóng tiếp nhận, giải quyết các tin báo, tố giác có liên quan đến tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

2.3. Nhận xét, đánh giá về thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua từ năm 2013 đến hết tháng 06/2018

2.3.1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

Trong thời gian từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, nhờ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt của Thành ủy, UBND thành phố, sự vào cuộc đồng bộ, mạnh mẽ và quyết liệt của các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố Đà Nẵng mà nòng cốt là lực lượng Công an, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, mọi tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy.

Qua kết quả công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018 của thành phố Đà Nẵng rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau: cần nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW và vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, các tổ chức, cơ sở đảng trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an trong công tác tham mưu, hướng dẫn và tổ chức tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Xây dựng các kế hoạch chuyên đề để tập trung đấu tranh quyết liệt với các ổ, nhóm tội phạm có tổ chức chuyên cố ý gây thương tích, bảo kê, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản, mua bán ma túy, cướp giết, trộm cắp tài sản... quản lý chặt chẽ, không để số đối tượng này có điều kiện hoạt động, gây án. Huy động các lực lượng quân sự, công an, dân phòng, bảo vệ dân phố tham gia công tác phòng chống tội phạm theo Quyết định số 6743/QĐ-UBND ngày 07-

9-2010 về thành lập lực lượng chống cướp giết và tội phạm khác trên địa bàn thành phố, Quyết định số 7661/QĐ-UBND về hoạt động phối hợp tuần tra, kiểm soát bảo vệ an ninh trật tự ở địa bàn dân cư của UBND thành phố và chi kinh phí của địa phương để các lực lượng này hoạt động. Chủ động nghiên cứu các văn bản mới, kịp thời nắm bắt thông tin, tình hình khi có những vấn đề bất cập phát sinh; chủ động phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng, nhất là chính quyền các cấp, từ đó, kịp thời tham mưu, đề xuất hướng xử lý những vướng mắc phát sinh khi thực hiện các chủ trương, chính sách. Gắn công tác phòng chống tội phạm với các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người của Chính phủ, thành phố, đặc biệt là các chương trình an sinh xã hội.

Trong thời gian qua, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố có chiều hướng diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể, sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy nên tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy được kiểm soát, số người nghiện ma túy ở địa bàn và ở các địa phương khác đến cai nghiện có chiều hướng giảm. Tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, tạo môi trường lành mạnh để phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

Quá trình thực hiện thực hiện Luật phòng chống ma túy, pháp luật về phòng chống ma túy đã huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở vào cuộc nên đã nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân địa phương về tác hại của ma túy đối với gia đình, xã hội và cá nhân người sử dụng trái phép ma túy. Ý thức, trách nhiệm của người cán bộ làm công tác phòng chống ma túy, cũng như trình độ chuyên môn nghiệp vụ đấu tranh phòng chống ma túy ngày càng được nâng lên.

Các mô hình, câu lạc bộ phòng chống tội phạm tiếp tục được duy trì,

hoạt động có hiệu quả, an ninh trật tự được đảm bảo góp phần phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

2.3.2.1. Hạn chế

Thành ủy Đà Nẵng đã chỉ đạo các cấp các ngành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy với 3 đề án lớn, thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước cũng như của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp ở thành phố Đà Nẵng đã đạt được những kết quả nhất định trong công tác phòng ngừa tình hình tội phạm ma túy.

Thứ nhất, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và công tác tham mưu của các cấp chính quyền, đoàn thể và quần chúng nhân dân chưa có sự thường xuyên liên tục, chưa bám sát địa bàn.

Thứ hai, vẫn còn một bộ phận cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu chưa cao, chất lượng, hiệu quả công tác còn hạn chế, vi phạm ý thức tổ chức, bị xử lý kỷ luật, công tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy cho lượng lượng làm công tác tuyên truyền thiếu thường xuyên, do đó dễ tạo ra tâm lý chủ quan, nhất là đối với một số cán bộ ở cơ sở.

Thứ ba, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên tuyến Hòa Vang – Đèo Hải Vân vào thành phố vẫn còn phức tạp, chưa được triệt để khám phá, điều tra làm rõ trong thời gian vừa qua, các hoạt động mua bán, vận chuyển ma túy trên địa bàn vẫn được các đối tượng tội phạm thực hiện nhiều, số lượng ma túy lớn chuyển đến địa bàn rồi phân bố ra các địa bàn tỉnh khác hoặc chuyển qua nước thứ ba vẫn được các đối tượng tiến hành với những phương thức, thủ đoạn tinh vi, kín đáo có thể qua mắt các cơ quan chức năng phòng chống ma túy.

Thứ tư, công tác cai nghiện ma túy tuy đã được chú trọng nhưng hiệu quả chưa cao, chủ yếu vẫn cai nghiện tại gia đình, Tính đến hết tháng 6/2018 toàn

thành phố Đà Nẵng có 816 người nghiện ma túy có hồ sơ kiểm soát đang được theo dõi và điều trị cai nghiện, trong đó chưa kể đến một số lượng lớn người nghiện ma túy chưa có trong hồ sơ kiểm soát, chưa đi cai nghiện.

Thứ năm, một bộ phận quần chúng nhân dân ở thành phố Đà Nẵng chưa nhận thức hết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, đối với cộng đồng đặc biệt là quần chúng ở khu vực vùng sâu vùng, vùng xa nơi điều kiện kinh tế-xã hội kém phát triển, đang còn khó khăn như Hòa Vang. Bên cạnh đó, một bộ phận nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng vẫn còn nhận thức mơ hồ về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nên vẫn còn có những hoạt động tiếp tay, che giấu cho các đối tượng hoạt động phạm tội về ma túy.

2.3.2.2. Nguyên nhân

** Nguyên nhân khách quan*

Do sự tác động từ những khó khăn của nền kinh tế thị trường, nguồn kinh tế gia đình khó khăn, lợi nhuận trong buôn bán mặt hàng ma túy cao nên nhiều người đi làm ăn tại các địa bàn phức tạp đã phạm tội về ma túy.

Việc huy động nguồn lực hỗ trợ còn chưa được quan tâm đúng mức, cho nên ngoài nguồn kinh phí được cấp hàng năm từ Trung ương, công tác đấu tranh phòng, chống ma túy chưa nhận thêm được sự giúp đỡ từ các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân trên địa bàn.

** Nguyên nhân chủ quan*

Sự chỉ đạo giữa các cấp, các ngành còn thiếu đồng bộ, nhất quán, chủ yếu tập trung vào các lực lượng chuyên trách trong đấu tranh phòng, chống ma túy, chưa tạo được sự đồng bộ nên tình hình tội phạm ma túy vẫn diễn biến phức tạp, gây ra những hậu quả, tác hại xấu cho cộng đồng, xã hội.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể ở các cấp còn thiếu chặt chẽ và thường xuyên trong việc thực hiện Luật phòng chống ma túy,

pháp luật về phòng chống ma túy, nhận thức của người dân nói chung, nhất là lực lượng thanh niên về tác hại của ma túy chưa cao, sự quản lý của gia đình đối với thanh thiếu niên chưa chặt chẽ nên một số trường hợp dễ bị lợi dụng dẫn đến hoạt động phạm tội, ít nhiều đã ảnh hưởng đến các mục tiêu đề ra.

Ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, Đảng viên và quần chúng nhân dân trong công tác phát hiện, tố giác, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy còn hạn chế.

Tiểu kết Chương 2

Trong Chương 2, luận văn làm rõ những vấn đề thực trạng về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, khái quát về đặc điểm kinh tế - xã hội và ảnh hưởng của chúng đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; nội dung chương đã khảo sát, nghiên cứu tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thông qua các chỉ số như thực trạng, cơ cấu, diễn biến, phương thức và thủ đoạn của các tội phạm về ma túy. Qua đó, khẳng định tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tương đối phức tạp cần nghiêm túc có sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng thành phố. Trong nghiên cứu tại chương này, luận văn còn phân tích thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tham mưu của các cấp chính quyền, công tác phòng ngừa xã hội thông qua tuyên truyền giáo dục và hoạt động quản lý cai nghiện, phòng ngừa nghiệp vụ của các đơn vị chuyên trách như lực lượng công an, bộ đội biên phòng, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân... Từ đó, rút ra những kết quả, hạn chế và nguyên nhân của hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Những kết quả nghiên cứu trong chương 2 của luận văn là cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy ở chương 3 của luận văn.

CHƯƠNG 3

DỰ BÁO VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VỀ MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRONG THỜI GIAN TỚI

3.1. Dự báo

3.1.1. Dự báo về tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới

3.1.1.1. Cơ sở dự báo

Do yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm gần đây khoa học dự báo đã được đặc biệt chú trọng và phát triển hiện đại hơn, thuật ngữ dự báo được sử dụng để biểu thị việc nghiên cứu xã hội học cụ thể mà mục đích của nó là thu nhận được những thông tin đầy đủ, cụ thể về trạng thái trong tương lai của một khách thể xã hội nào đó qua đó có những phân tích đánh giá tiệm cận với xu hướng phát triển của khách thể đó, và dự báo tình hình tội phạm về thực chất là phán đoán khả năng của tình hình tội phạm trong tương lai qua đó có những kế hoạch, biện pháp phù hợp để phòng, tránh và chống lại các loại tội phạm này.

Cùng với sự xuất hiện của nhiều loại ma túy mới, tình hình sản xuất, mua bán, vận chuyển và sử dụng các loại ma túy tổng hợp, các chất hướng thần gia tăng ở hầu hết các quốc gia, xu hướng này có thể rất khó kiểm soát. Châu Á đã là thị trường tiêu thụ các loại ma túy tổng hợp, các chất hướng thần. Tại Đông Nam Á, diện tích và sản lượng thuốc phiện liên tục tăng; vùng Tam giác vàng trở thành trung tâm sản xuất ma túy tổng hợp của thế giới. Các đường dây vận chuyển cocaine từ các nước Mỹ La-tinh được phát hiện, bắt giữ gần đây cho thấy loại tội phạm này đang nhắm vào thị trường khu vực

Đông Nam á, trong đó có Việt Nam.

Tình trạng trồng cây thuốc phiện có chứa chất ma túy, sản xuất trái phép chất ma túy tuy đã được kiểm soát và ở mức thấp nhưng luôn tiềm ẩn những quy cơ và diễn biến phức tạp do các yếu tố kinh tế, xã hội, như: Yếu kém trong quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực; di dân tự do; những khó khăn về kinh tế; truyền thống và kinh nghiệm canh tác của đồng bào;... tội phạm lợi dụng khoa học - kỹ thuật và sự yếu kém hiểu biết của nhân dân.

Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã đề ra 7 nhóm giải pháp: Nhóm giải pháp chính trị, xã hội; Nhóm các giải pháp về pháp luật, chế độ chính sách; Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực quản lý; Nhóm giải pháp về thông tin, tuyên truyền phòng, chống ma túy; Nhóm các giải pháp giảm cung và giảm cầu về ma túy; Nhóm giải pháp huy động nguồn lực; Nhóm giải pháp tăng cường hợp tác quốc tế phòng, chống và kiểm soát ma túy. Hoạt động cai nghiện cần được cải thiện, cung cấp dịch vụ dựa trên cơ sở khoa học và nhân phẩm của người bệnh...”; trên cơ sở đó, tiểu chương trình 5 về “Giảm cầu ma túy và HIV/AIDS” liên quan đến sức khỏe và phát triển con người trong bối cảnh tội phạm và sử dụng ma túy bất hợp pháp bao gồm các vấn đề sau: phòng ngừa sử dụng ma túy, điều trị lệ thuộc ma túy, phòng ngừa, điều trị chăm sóc và hỗ trợ đối với hậu quả về sức khỏe và xã hội của sử dụng ma túy... như vậy, UNODC đã lựa chọn giải pháp thứ 5 do Chính phủ Việt Nam đưa ra để hỗ trợ triển khai thực hiện chiến lược phòng ngừa tội phạm về ma túy.

Tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng qua nghiên cứu ở chương 2 luận văn và sự tác động của dự báo tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên thế giới và khu vực cho thấy tiếp tục có xu hướng diễn biến phức tạp. Công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy không được chú quan, mất cảnh giác.

3.1.1.2. Nội dung dự báo

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu; tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thời gian từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018; thực trạng phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trong giai đoạn nghiên cứu; để phù hợp với định hướng dự báo trong báo cáo quốc gia, nhận định của một số tổ chức quốc tế, tác giả đưa ra đề xuất về mục tiêu chủ yếu, dự báo tình hình các tội phạm về ma túy và những yếu tố ảnh hưởng đến việc phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới, tùy các vấn đề mà dự báo ngắn hạn (từ 1 đến 2 năm), trung hạn (từ 3 đến 5 năm) cụ thể:

Về mục tiêu: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các dự án phát triển các vùng sản xuất nhằm tạo việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Giảm tốc độ gia tăng, tiến tới giảm số người nghiện ma túy và số phùng, xã có tệ nạn ma túy, Đổi mới công tác tuyên truyền, thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác dân vận, nâng cao nhận thức của người dân, ngăn chặn có hiệu quả việc trồng cây có chứa chất ma túy và việc sản xuất trái phép chất ma túy.

Dự báo tình hình các tội phạm về ma túy và những yếu tố ảnh hưởng đến việc phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Với các quy định mới của pháp luật (BLHS năm 2015 và sửa đổi bổ sung năm 2017; Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.... Với đà gia tăng trong giai đoạn 2013 đến hết tháng 6/2018 và tệ nạn ma túy chưa được kiểm soát có hiệu quả, tác giả dự báo ngắn hạn và trung hạn từ 1 đến 5 năm số người nghiện ma túy có trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tiếp tục có xu hướng gia tăng, vượt xa con số 5000 người nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2020.

3.1.2. Dự báo về thuận lợi, khó khăn đối với phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

3.1.2.1. Thuận lợi

Nhận thức của toàn xã hội, gia đình, cá nhân về hiện trạng ma túy và tình

hình các tội phạm về ma túy ngày càng rõ ràng vì các cấp ủy, chính quyền đã tăng cường đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa xã hội như tuyên truyền, giáo dục hay quản lý cai nghiện tốt hơn.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự hoàn thiện của hệ thống văn bản pháp luật ngày càng sát sao và gắn liền với từng địa bàn dân cư. Các văn bản của Thành ủy Đà Nẵng đã kịp thời triển khai Chỉ thị 21 của Đảng hay các quyết định của Thủ tướng về Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống các tội phạm về ma túy...

Sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân, hợp tác quốc tế trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy ngày càng chặt chẽ dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của các cấp ủy, điều hành và quản lý bởi các cấp chính quyền và lực lượng nòng cốt, chuyên trách là công an, bộ đội biên phòng...

Sự trưởng thành của các lực lượng chuyên trách, nòng cốt được tăng lên rõ rệt do đội ngũ này ngày càng được đầu tư, bồi dưỡng nghiệp vụ liên tục và gắn với thực tiễn phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy.

Điều kiện về cơ sở vật chất của thành phố Đà Nẵng ngày càng được đầu tư với hệ thống các phương tiện hữu ích trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy như các phần mềm nhận diện, kiểm soát và quản lý đối tượng...

3.1.2.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi thì trong thời gian tới hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng gặp một số khó khăn sau:

Diễn biến tình hình các tội phạm về ma túy trong nước và quốc tế ngày càng phức tạp với nhiều loại ma túy mới, phương thức, thủ đoạn của các tội phạm ngày càng tinh vi ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Bên cạnh đó, với đặc điểm là thành phố mở cửa hội nhập với giao thông thuận tiện và là cửa ngõ ra biển của nhiều nước trong khu vực nên hoạt động vận chuyển, buôn bán chất ma túy có điều kiện phát triển nên Bộ đội biên phòng, Hải quan cần sát sao kiểm soát những tuyến tội phạm đã được xác định là trọng điểm trên địa bàn thành phố. Hơn nữa, Đà Nẵng là cầu nối giao thông Bắc – Nam với những tuyến quốc lộ quan trọng nên các tuyến vận chuyển ma túy Bắc Nam sẽ xuất hiện liên tục trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh đó, hoạt động triển khai phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố mặc dù đã được hoàn thiện và ngày càng tốt hơn nhưng vẫn còn một số hạn chế chưa thực sự được giải quyết triệt để như công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, số lượng người nghiện ma túy vẫn tiếp tục có xu hướng tăng và tội phạm về ma túy có trình độ học vấn cao ngày càng tăng và được trẻ hóa.

3.2. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

3.2.1. Nâng cao nhận thức về trách nhiệm và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ, Bộ Công an và các ban, bộ, ngành ở Trung ương, của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Đà Nẵng của cấp ủy và chính quyền các cấp cơ sở trên địa bàn về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy. Trọng tâm là tiếp tục quán triệt nghiêm túc, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Chỉ thị số 09/CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới, Chỉ thị số 48-CT/TW ngày

22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới...

Các cấp ủy, chính quyền cần tăng cường quán triệt công tác phòng, chống ma túy là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục và phải chỉ đạo quyết liệt; huy động sự tham gia tích cực và đồng bộ của các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và mọi người dân. Đưa công tác xây dựng xã, phường, đoàn thể, cơ quan, xí nghiệp, trường học... không có tệ nạn ma túy thành chỉ tiêu thi đua bắt buộc; thường xuyên chăm lo xây dựng và duy trì phong trào quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững an ninh trật tự tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Chỉ đạo duy trì và phát huy hiệu quả: Phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác người sử dụng ma túy trái phép, tội phạm ma túy; cảm hóa giáo dục, giúp đỡ tạo việc làm cho người đã có tiền án, tiền sự về ma túy hòa nhập cộng đồng để ngăn chặn tình trạng tái nghiện, tái phạm tội; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư. Có kế hoạch, phương án triển khai các hình thức cai nghiện theo qui định của Luật phòng, chống ma túy, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy và thực hiện Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với tình hình của địa phương; triển khai Chương trình thí điểm điều trị cai nghiện ma túy thay thế bằng thuốc methadone theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.2.2. Mở rộng phạm vi và nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, quan điểm, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong toàn xã hội và trong nội bộ các cơ quan tổ chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

Trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cần sự lãnh đạo, chỉ đạo liên

tục, thường xuyên của Thành ủy, các cấp ủy đảng đối với công tác này. Bảo đảm không để sót địa bàn, đối tượng cần tuyên truyền. Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân có trách nhiệm thực hiện và tuyên truyền, vận động gia đình thực hiện pháp luật liên quan đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy Cần phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống cơ quan thông tin, truyền thông và tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với công tác tuyên truyền về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Kết hợp giữa truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp, thường xuyên đổi mới hình thức tuyên truyền với nội dung phong phú, phù hợp với từng vùng miền, từng nhóm đối tượng, trong đó quan tâm đến các đối tượng có hành vi nguy cơ cao, học sinh, sinh viên, đồng bào vùng cao, vùng sâu, vùng xa. Chú trọng việc lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động dịch vụ văn hóa, giải trí, ngăn chặn không để phát sinh tệ nạn ma túy.

Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, tuyên truyền với các hình thức phong phú, sinh động, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung vào đối tượng nguy cơ cao, đối tượng đã có tiền sự và đang nghiện ma túy. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng dân cư nhằm nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân về phòng, chống ma túy; chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người sau cai nghiện. Trang bị những kiến thức cần thiết để người dân có khả năng tự phòng ngừa, kiểm tra, giám sát phát hiện người nghiện ma túy; quản lý, vận động, giáo dục công dân không trồng cây có chất gây nghiện.

Các hoạt động tuyên truyền cần hướng có chủ đích cụ thể, hướng tới các đối tượng cụ thể, tức là tùy vào từng đối tượng để xây dựng các nội dung tuyên truyền thích hợp (Ví dụ: Đối với học sinh, sinh viên... cần có các hình thức tuyên truyền kết hợp với các môn học trong nhà trường. Đặc biệt, đối với

trẻ em lang thang, trẻ mồ côi, trẻ e không nơi nương tựa trên địa bàn cần có hình thức, phương pháp và nội dung tuyên phù hợp vì các em rất dễ dàng bị lôi kéo tham gia vận chuyển, sử dụng các chất ma túy...).

Triển khai hoạt động tư vấn cai nghiện ma túy cho đối tượng nghiện ma túy và thân nhân gia đình; vận động, thuyết phục gia đình chủ động, quyết tâm và phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng giúp đỡ người nghiện ma túy cai nghiện và quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có năng lực, trình độ từ các lực lượng: Cảnh sát khu vực, Công an phụ trách về an ninh trật tự, công an xã, cán bộ có kinh nghiệm lâu năm về công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy của các sở, ngành, địa phương, đoàn thể.

Mỗi cơ sở giáo dục từ phổ thông đến đại học và cơ sở dạy nghề phải thành lập Đội tuyên truyền phòng, chống ma túy; phát huy vai trò nòng cốt của Đoàn thanh niên trong công tác phòng, chống ma túy trong học đường. Kịp thời phát hiện, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác đấu tranh, phòng, chống tệ nạn ma túy. Tăng cường việc xét xử công khai, lưu động để phục vụ công tác tuyên truyền và răn đe tội phạm.

3.2.3. Nâng cao năng lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng của các lực lượng chức năng, chuyên trách

(1) Đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách kinh tế, xã hội góp phần bảo đảm an sinh xã hội, gắn chặt với nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm và các tội phạm về ma túy

Gắn với việc hoạch định, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, xã hội với công tác phòng, chống tội phạm, khắc phục sơ hở, thiếu sót mà tội phạm có thể lợi dụng hoạt động. Nhất là trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách kinh tế như: Góp vốn, cho vay vốn đối với doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, các dự án đầu tư của nước ngoài, chính sách tái cơ cấu kinh tế,

tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp cần công khai, minh bạch, có giám sát chặt chẽ của cơ quan tài chính, kiểm toán để tránh tình trạng tài sản nhà nước bị thất thoát; cần có cơ chế, chính sách quản lý chặt chẽ hoạt động của các ngân hàng thương mại; thị trường vốn; thị trường chứng khoán, bất động sản; đổi mới các chính sách tạm nhập, tái xuất; chính sách về thuế, chính sách quản lý đất đai... Ưu tiên đổi mới các chính sách xã hội liên quan đến phòng, chống tội phạm, như: Chính sách giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, chính sách xóa đói giảm nghèo, chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc, chính sách giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi.

Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, nhất là kiến thức về phòng, chống tội phạm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy; coi trọng giáo dục đạo đức, pháp luật, văn hóa, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp, đưa chương trình giáo dục phòng, chống tội phạm vào giảng dạy trong các trường học.

(2) Quản lý, giáo dục cải tạo và tái hòa nhập cộng đồng đối với người phạm tội, vi phạm pháp luật và đối tượng có nguy cơ phạm tội và phạm các tội về ma túy

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo các loại đối tượng; tập trung giáo dục cá biệt đối với số phạm nhân thường xuyên vi phạm nội quy cơ sở giam giữ, giảm tỷ lệ phạm nhân cải tạo kém. Chủ động phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác giam giữ, quản lý, giáo dục cải tạo và thực hiện chế độ, chính sách đối với các loại đối tượng giam giữ, quản lý không để phát sinh bức xúc, phản ứng tiêu cực, gây rối, chống đối tập thể, gây mất an ninh, an toàn cơ sở giam giữ, quản lý. Chủ động thực hiện các biện pháp giúp phạm nhân chuẩn bị tái hòa nhập ngay trong quá trình chấp hành án, đồng thời thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án

phạt tù. Xác định trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, hiệu quả phối hợp của các ngành, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong quản lý và giám sát thi hành các hình phạt ngoài hình phạt tù, các đối tượng được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và các đối tượng có nguy cơ phạm tội trên địa bàn.

(3) Tăng cường hiệu lực công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội:

Tập trung quản lý nhà nước về cư trú, xuất cảnh, nhập cảnh, quản lý trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, xuất bản... Đổi mới phương thức quản lý một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện không để tội phạm lợi dụng hoạt động, nhất là dịch vụ cầm cố, thế chấp tài sản, vũ trường, quán bar, karaoke, game, bán hàng đa cấp... Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đổi mới chính sách, biện pháp quản lý và xử lý đối với các hoạt động tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, nghiện ma túy).

(4) Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ:

Chú trọng bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã, tập trung số đối tượng nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm. Xây dựng, nâng cao chất lượng các hoạt động tuần tra kiểm soát kết hợp với các hoạt động nghiệp vụ chủ động phòng ngừa tội phạm trên các tuyến giao thông, các địa bàn trọng điểm, địa bàn đô thị và giáp ranh. Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng công an, biên phòng..., kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm; phát hiện những thiếu sót, sơ hở của chính sách, cơ chế quản lý nhà nước từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Phát huy vai trò của các lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng... không trong phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm soát đường biên giới trên biển, đảo, đường Bru điện, đường Hàng không.

(5) Nâng cao hiệu quả tấn công trấn áp tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm và các tội phạm về ma túy

Tập trung, triển khai các chương trình, kế hoạch chuyên đề đấu tranh với

các loại tội phạm nổi lên ở từng giai đoạn. Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa của đất nước. Định kỳ rà soát xác định các địa bàn trọng điểm về trật tự, an toàn xã hội để tập trung lực lượng chuyển hóa thành địa bàn không có tội phạm hoặc giảm tội phạm đến mức thấp nhất. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động trinh sát và hoạt động điều tra tố tụng hình sự; không để lọt tội phạm; không làm oan người vô tội; đảm bảo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan điều tra với Viện Kiểm sát, cơ quan Thanh tra của thành phố, Thanh tra của các Sở, ngành, cơ quan thuế và Kiểm toán tập trung phát hiện, điều tra xử lý các vụ án về kinh tế, chức vụ và tham nhũng; kịp thời xác minh, truy tìm tài sản bị chiếm đoạt, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt.

Kịp thời xử lý các thông tin về vụ việc, đối tượng có biểu hiện thực hiện hành vi phạm tội phải được tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định, trình tự và phải được làm rõ trong thời gian nhanh nhất; định kỳ 6 tháng, năm các cơ quan liên ngành Viện Kiểm sát - Công an - Tòa án - Thanh tra sơ kết đánh giá công tác tiếp nhận, giải quyết kết quả tin báo tố giác tội phạm và kiến nghị của các cơ quan, tổ chức và công dân; tạo chuyển biến tích cực trong công tác tiếp nhận, xử lý các thông tin về tội phạm. Các cơ quan Tư pháp thường xuyên phối hợp đưa ra truy tố, xét xử án điểm, lưu động để phục vụ công tác tuyên truyền và răn đe tội phạm; hạn chế đến mức thấp nhất không để án oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Nghiên cứu xử lý, giải quyết thu hồi tài sản được thu giữ trong quá trình phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử có hiệu quả nhất, nhằm tránh hư hao, thất thoát, mất giá trị khi thanh lý, đấu giá làm giảm thu cho ngân sách nhà nước.

(6) Tăng cường nguồn lực phòng, chống tội phạm và các tội phạm về ma túy

Tăng cường về cơ cấu tổ chức, năng lực và ưu tiên trang bị các phương tiện nghiệp vụ cho các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm, nhất là

tại cấp huyện và cơ sở. Có cơ chế đặc thù thu hút những người giỏi về công nghệ thông tin và các lĩnh vực chuyên môn khác tham gia các lực lượng phòng, chống tội phạm, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Thường xuyên có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tội phạm, nhất là đội ngũ cán bộ trực tiếp đấu tranh chống tội phạm, kỹ thuật hình sự, giám định tư pháp. Quan tâm, đào tạo trình độ ngoại ngữ, pháp luật chuyên sâu về lĩnh vực tư pháp quốc tế cho cán bộ tư pháp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Nghiên cứu áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ vào công tác phòng, chống tội phạm. Vận động các nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng chống tội phạm từ các nguồn của Trung ương, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân và nhân dân để đảm bảo đủ nguồn lực cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược và xây dựng Quỹ phòng, chống tội phạm để góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm.

3.2.4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác điều trị, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Theo kế hoạch, tổ chức cai nghiện cho 80% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý với các biện pháp, hình thức phù hợp; cụ thể: Tổ chức cai nghiện cho 10.500 người nghiện; cai nghiện ma túy bắt buộc cho 700 người; phần đầu cuối năm 2018 lũy tích có 6.500 bệnh nhân được điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng cho 300 người; cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy cho 2.000 người; cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ngoài công lập cho 1.000 người. 100% người nghiện ma túy áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn được tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng hoặc tham gia chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. 100% người hoàn thành cai nghiện ma túy được quản lý sau cai với các hình thức quản lý, tư vấn, giám sát phù hợp.

Duy trì hoạt động 38 Câu lạc bộ quản lý sau cai (B93) phần đầu có 80% Câu lạc bộ có số buổi và thành viên tham gia sinh hoạt đều đặn, hiệu quả. 100% số người cai nghiện ma túy có nhu cầu được tư vấn học nghề và đào tạo nghề; 50% số người cai nghiện có nhu cầu được tư vấn việc làm. Cụ thể: Dạy nghề cho 350 người cai nghiện bắt buộc tại các Cơ sở cai nghiện; các địa phương hỗ trợ tạo việc làm cho 30 người sau cai nghiện. 70% cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy, lực lượng Tình nguyện viên Đội công tác xã hội tình nguyện cơ sở được đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về tư vấn, cai nghiện ma túy... Thí điểm xây dựng 02 mô hình điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng thuộc quận Hải Châu và quận Liên Chiểu. Thực hiện xã hội hóa công tác cai nghiện; phát động phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; vận động người nghiện ma túy tham gia các biện pháp, hình thức cai nghiện phù hợp; huy động sự tham gia, đóng góp của người dân, gia đình, cộng đồng cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai; lồng ghép công tác cai nghiện với các chương trình kinh tế - xã hội khác như xóa đói, giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm...

Tích cực chỉ đạo, thực hiện xây dựng xã, phường, thị trấn lãnh mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm; nhân rộng các mô hình hiệu quả trong công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy. Công tác phối hợp tổ chức cai nghiện và sau cai nghiện của chính quyền, cơ sở cai nghiện, cơ sở đào tạo nghề, gia đình... cần được chặt chẽ hơn, nhằm tăng cường hiệu quả của công tác này.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; định kỳ đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện, không ngừng nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện...

3.2.5. Mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác phòng ngừa tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Các đối tượng tội phạm về ma túy thường hoạt động với những thủ đoạn tinh vi, và có sự câu kết, móc nối với nhau thành các băng nhóm tội phạm để

hoạt động thuận lợi hơn, hỗ trợ nhau trong các khâu khi thực hiện hành vi phạm tội. Đà Nẵng là địa bàn có cửa khẩu hàng không và hàng hải quốc tế, có tuyến quốc lộ kết nối với nước ngoài; thành phố đang trong quá trình phát triển, hội nhập mạnh mẽ; các yếu tố tác động làm gia tăng tính quốc tế của các tội phạm về ma túy trên địa bàn đã và đang diễn ra phức tạp. Trong thời gian tới, cả nước ta và Đà Nẵng tiếp tục cần thực hiện: Thực hiện đầy đủ các cam kết và nghĩa vụ quốc tế trong phòng, chống và kiểm soát ma túy mà Việt Nam đã ký kết; Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các nước trong hành lang kinh tế Đông - Tây; kiện toàn và tổ chức quản lý có hiệu quả hoạt động của Văn phòng liên lạc phòng, chống ma túy qua biên giới cùng cấp; xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin, phối hợp đấu tranh chống mua bán, vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới để ngăn chặn ma túy từ xa; Đẩy mạnh hợp tác phòng, chống và kiểm soát ma túy với các nước nằm trên tuyến đường vận chuyển, nơi sản xuất, nguồn cung cấp ma túy. Tăng cường hợp tác quốc tế trong khuôn khổ hợp tác đa phương với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ. Tranh thủ nguồn tài trợ về tài chính, kỹ thuật công nghệ và kỹ năng quản lý từ các nước tiên tiến, các tổ chức quốc tế cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Đẩy mạnh hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các nước và các tổ chức quốc tế trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, cai nghiện và chữa trị cho người nghiện.

Hợp tác quốc tế của Đà Nẵng muốn hiệu quả phải đặt trong tổng thể hợp tác quốc tế của Việt Nam. Các hướng hợp tác cần quan tâm triển khai là: Hợp tác trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ thông tin về phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy; Hợp tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy; Hợp tác trong xử lý tình huống, vụ việc về ma túy; Hợp tác trong tăng cường nguồn lực cho phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy. Việc hợp tác cần phải có chương trình, kế hoạch cụ thể và có sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý chặt chẽ đúng pháp luật.

KẾT LUẬN

Với việc nghiên cứu các tài liệu mang tính chất cơ sở khoa học về tội phạm học, các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về phòng ngừa tình hình các tội phạm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, tôi chọn đề tài “Phòng ngừa tình hình các tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” làm luận văn thạc sĩ nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy nói chung và phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Luận văn hướng vào làm rõ nhận thức cơ bản về ma túy, tội phạm về ma túy, tình hình các tội phạm, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; thực tiễn công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng từ năm 2013 đến hết tháng 6/2018; trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới bao gồm: Nâng cao nhận thức về trách nhiệm và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước trong phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Mở rộng phạm vi và nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, quan điểm, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong toàn xã hội và trong nội bộ các cơ quan tổ chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng về phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy; Nâng cao năng lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng của các lực lượng chức năng, chuyên trách; Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác điều trị, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Mở rộng hợp tác quốc tế trong công tác phòng ngừa tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong nghiên cứu nhưng do hạn chế về thời gian và kiến thức nên luận văn không khỏi có những hạn chế, tác giả mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà nghiên

cứu, bạn đọc đến có thể hoàn thiện trong các nghiên cứu tiếp theo. Tác giả luận văn xin gửi lời cảm ơn chân thành đến cơ quan và các đồng nghiệp và gia đình đã hỗ trợ rất nhiều để hoàn thành luận văn, tác giả luận văn chân thành cảm ơn các thầy giáo cô giáo chuyên ngành Luật tại Học viện Khoa học - xã hội Việt Nam, các lãnh đạo, cán bộ tại các sở ban, ngành của thành phố Đà Nẵng đã hỗ trợ cung cấp cho tác giả những nguồn dữ liệu quý. Đặc biệt tác giả xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến Thiếu tướng, PGS.TS Phan Xuân Tuy, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Công an nhân dân đã nhiệt tình hướng dẫn, chỉ bảo để tác giả có thể hoàn thiện được luận văn của mình.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Anh (2007), *Tiếp tục hoàn thiện luật phòng chống ma túy nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy*, Tạp chí Công an nhân dân, số 11/2007, Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Anh (2011), *Trách nhiệm hình sự đối với các tội phạm về ma túy theo luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội
3. Nguyễn Ngọc Anh (2012), *Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Ngọc Anh (2013), *Giáo trình luật hình sự Việt Nam, dùng cho hệ đào tạo cao học chuyên ngành tội phạm học và phòng ngừa tội phạm*, Học viện Cảnh sát nhân dân, Bộ Công an
5. Nguyễn Tấn Anh (2013), *Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*, Học viện Khoa học xã hội.
6. Ban Bí thư (2011), *Chỉ thị số 09/CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới*, Hà Nội.
7. Bộ Công an (2002), *Kế hoạch 14/KH-BCA của Bộ Công an về quy chế phối hợp giữa lực lượng công an, biên phòng trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy trên tuyến biên giới, cửa khẩu*, Hà Nội.
8. Bộ Công an (2010), *Nghị quyết Liên tịch số 03/2010/NQLT, ngày 24/6/2010 của Bộ Công an và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về phối hợp hành động, phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên giai đoạn 2010-2015*, Hà Nội.
9. Bộ Công an (2016), *Báo cáo số 44/BC-BCA-C41 ngày 23/2/2016 về tổng kết chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy báo cáo kết quả thực hiện Chương trình năm 2011, giai đoạn 2012 - 2015 và đề xuất chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2016 - 2020*, Hà Nội.

10. Bộ Công an (2018), *Thông tư 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*, Hà Nội.
11. Bộ Chính trị (2008), *Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới*, Hà Nội.
12. Bộ Chính trị (2010), *Chỉ thị số 48-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*, Hà Nội.
13. Bộ Lao động - thương binh và xã hội (2016), *Thông tư số 04/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/04/2016 của Bộ Lao động – thương binh và xã hội ban hành Khung chương trình đào tạo về tư vấn điều trị nghiện ma túy*, Hà Nội.
14. Chính phủ (2001), *Nghị định số 67/2001/NĐ-CP ngày 01/10/2001 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất*, Hà Nội.
15. Chính phủ (2003), *Nghị định số 133/2003/NĐ-CP ngày 06/11/2003 của Chính phủ bổ sung một số chất ma túy và tiền chất, ban hành kèm theo Nghị định số 67/2001/NĐ-CP ngày 01/10/2001 của Chính phủ*, Hà Nội.
16. Chính phủ (2007), *Quyết định số 156/2007/QĐ-TTg ngày 25/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống ma túy đến năm 2010*, Hà Nội.
17. Chính phủ (2009), *Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy*, Hà Nội.
18. Chính phủ (2013), *Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các Danh mục chất ma túy và tiền chất*, Hà Nội.

19. Chính phủ (2016), *Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*, Hà Nội.
20. Đỗ Tiến Dũng (2009), *Phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu*, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.
21. Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh (2015), *Phòng ngừa các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, luận án tiến sĩ, Học viện khoa học xã hội thuộc Viện hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.
22. Đặng Thị Thảo Lan (2005), *Đấu tranh phòng chống tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt các chất ma túy ở các tỉnh Tây Bắc Việt Nam*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội
23. Liên hiệp quốc (1961), *Công ước quốc tế về phòng, chống ma túy năm 1961*.
24. Nguyễn Tuyết Mai (2007), *Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy ở Việt Nam*, luận án tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
25. Trần Thị Minh (2010), *Đấu tranh phòng chống ma túy trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội*, Học viện Khoa học xã hội.
26. Nguyễn Thị Mai Nga (2009), *Những điều cần biết cho công tác xử lý vi phạm, tội phạm về ma túy (Tái bản lần thứ ba có bổ sung)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
27. Đỗ Mạnh Phương (2011), *Phòng ngừa các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Hòa Bình*, luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
28. Quốc hội (1992), *Hiến pháp 1992*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
29. Quốc hội (1999), *Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

30. Quốc hội (2000), *Luật phòng, chống ma túy năm 2000*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Quốc hội (2003), *Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Quốc hội (2008), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy đã được Quốc hội thông qua năm 2000*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
33. Quốc hội (2009), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
34. Quốc hội (2012), *Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
35. Quốc hội (2013), *Hiến pháp 2013*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Quốc hội (2015), *Bộ luật hình sự năm 2015*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Quốc hội (2015), *Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Quốc hội (2017), *Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
39. Quốc hội (2018), *Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2018*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
40. Phạm Minh Tuyên (2006), *Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở Việt Nam*, luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.
41. Hoàng Minh Thành - Nguyễn Tiến Dũng (2011), *Một số đặc trưng cơ bản của hoạt động đấu tranh tội phạm vận chuyển mua bán trái phép chất ma túy trên tuyến Tây Bắc*, Tạp chí Phòng chống ma túy – Ủy ban Quốc gia phòng, chống Aids và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, Hà Nội.

42. Thành ủy thành phố Đà Nẵng (2014), *Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 20/8/2014 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố, Đà Nẵng.*
43. Thủ tướng chính phủ (2002), *Quyết định 133/QĐ-TTg ngày 09/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế phối hợp giữa các lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển và Hải quan trong đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển, Hà Nội.*
44. Thủ tướng chính phủ (2011), *Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Hà Nội.*
45. Thủ tướng chính phủ (2011), *Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020, Hà Nội.*
46. Thủ tướng chính phủ (2016), *Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 về việc Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030, Hà Nội.*
47. Nguyễn Mạnh Thường (2004), *Hệ thống hóa văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy, Nxb Lao động- xã hội, Hà Nội.*
48. UBND thành phố Đà Nẵng (2009), *Quyết định số 9263/QĐ-UBND ngày 11/12/2009 của UBND thành phố về phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2015”, Đà Nẵng.*
49. UBND thành phố Đà Nẵng (2010), *Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 07/6/2010 của ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy, Đà Nẵng.*

50. UBND thành phố Đà Nẵng (2010), *Quyết định số 6743/QĐ-UBND ngày 07/9/2010 về thành lập lực lượng chống cướp giết và tội phạm khác trên địa bàn thành phố, Đà Nẵng.*
51. UBND thành phố Đà Nẵng (2014), *Quyết định số 23/QĐ-HĐND ngày 10/4/2013 của Thường trực HĐND thành phố thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố, Đà Nẵng.*
52. UBND thành phố Đà Nẵng (2014), *Quyết định số 8048/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
53. UBND thành phố Đà Nẵng (2014), *Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp Lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định 28/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
54. UBND thành phố Đà Nẵng (2015), *Quyết định số 7661/QĐ-UBND của UBND Đà Nẵng về việc xây dựng lực lượng dân phòng làm nhiệm vụ tuần tra ban đêm để phòng chống tội phạm, quản lý an ninh trật tự trên địa bàn trong tình hình mới, Đà Nẵng.*
55. UBND thành phố Đà Nẵng (2015), *Quyết định số 8394/QĐ-UBND ngày 9/11/2015 ban hành Kế hoạch phối hợp lực lượng tuần tra phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Đà Nẵng.*
56. UBND thành phố Đà Nẵng (2016), *Quyết định số 6111/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”, Đà Nẵng.*

57. UBND thành phố Đà Nẵng (2016), *Chiến lược phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 – 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng*, Đà Nẵng.
58. UBND thành phố Đà Nẵng (2016), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2010 – 2015*, Đà Nẵng.
59. UBND thành phố Đà Nẵng (2017), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2016*, Đà Nẵng.
60. UBND thành phố Đà Nẵng (2018), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2017*, Đà Nẵng.
61. UNODC (Cơ quan phòng chống Ma túy và Tội phạm của Liên Hợp Quốc) (2015), *Báo cáo về công tác phòng, chống ma túy*.
62. Viện Chiến lược và khoa học Công an-Bộ Công an (2005), *Từ điển bách khoa Công an nhân dân*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
63. Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật (1994), *Tội phạm học, Luật hình sự và luật tố tụng hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
64. Viện Nhà nước và pháp luật (2000), *Tội phạm học Việt Nam một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
65. Trịnh Tiến Việt (2008), *Khái niệm phòng ngừa tội phạm dưới góc độ tội phạm học*, Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, (số 24),
66. Võ Khánh Vinh, Phạm Hồng Hải, Đào Trí Úc, Nguyễn Mạnh Kháng, Phạm Văn Tinh (2000), *Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
67. Võ Khánh Vinh (1990), *Nguyên tắc cá thể hóa việc quyết định hình phạt*, Tòa án nhân dân, (8).
68. Võ Khánh Vinh (1990), *Nghiên cứu tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm khi quyết định hình phạt*, Tòa án nhân dân, (12).

69. Võ Khánh Vinh (chủ biên) (2002), *Giáo trình luật hình sự Việt Nam - Phần chung, Đại học Huế - Trung tâm đào tạo từ xa*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
70. Võ Khánh Vinh (2006), *Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội
71. Võ Khánh Vinh (2011), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội;
72. Võ Khánh Vinh (2013), *Giáo trình tội phạm học*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội;
73. Võ Khánh Vinh (2014), *Luật Hình sự Việt Nam phân các tội phạm*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội;
74. Vũ Quang Vinh (2005), *Tội phạm về ma túy thực trạng, nguyên nhân và giải pháp*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Cảnh sát nhân dân.
75. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
76. Nguyễn Xuân Yêm (2005), *Phòng chống tội phạm ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, Nxb Công an nhân dân.

PHỤ LỤC

Danh mục các văn bản của thành phố Đà Nẵng liên quan đến phòng ngừa tình hình các tội phạm về ma túy

1. Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 20/8/2014 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
2. Quyết định số 9263/QĐ-UBND ngày 11/12/2009 của UBND thành phố về phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2015”.
3. Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 07/6/2010 của ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Đề án “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy, Đà Nẵng.
4. Quyết định số 6743/QĐ-UBND ngày 07/9/2010 về thành lập lực lượng chống cướp giật và tội phạm khác trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
5. Quyết định số 23/QĐ-HĐND ngày 10/4/2013 của Thường trực HĐND thành phố thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
6. Quyết định số 8048/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2014 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội và Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thành phố Đà Nẵng.
7. Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp Lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định 28/2014/QĐ-UBND ngày 06/9/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng.
8. Quyết định số 7661/QĐ-UBND của UBND Đà Nẵng về việc xây

dụng lực lượng dân phòng làm nhiệm vụ tuần tra ban đêm để phòng chống tội phạm, quản lý an ninh trật tự trên địa bàn trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

9. Quyết định số 8394/QĐ-UBND ngày 9/11/2015 ban hành Kế hoạch phối hợp lực lượng tuần tra phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

10. Quyết định số 6111/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 phê duyệt Đề án thực hiện mục tiêu “Không có người nghiện ma túy không được kiểm soát trong cộng đồng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2020”.

11. Chiến lược phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 – 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

12. Quyết định 38/2014/QĐ-UBND quy định mức chi hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.